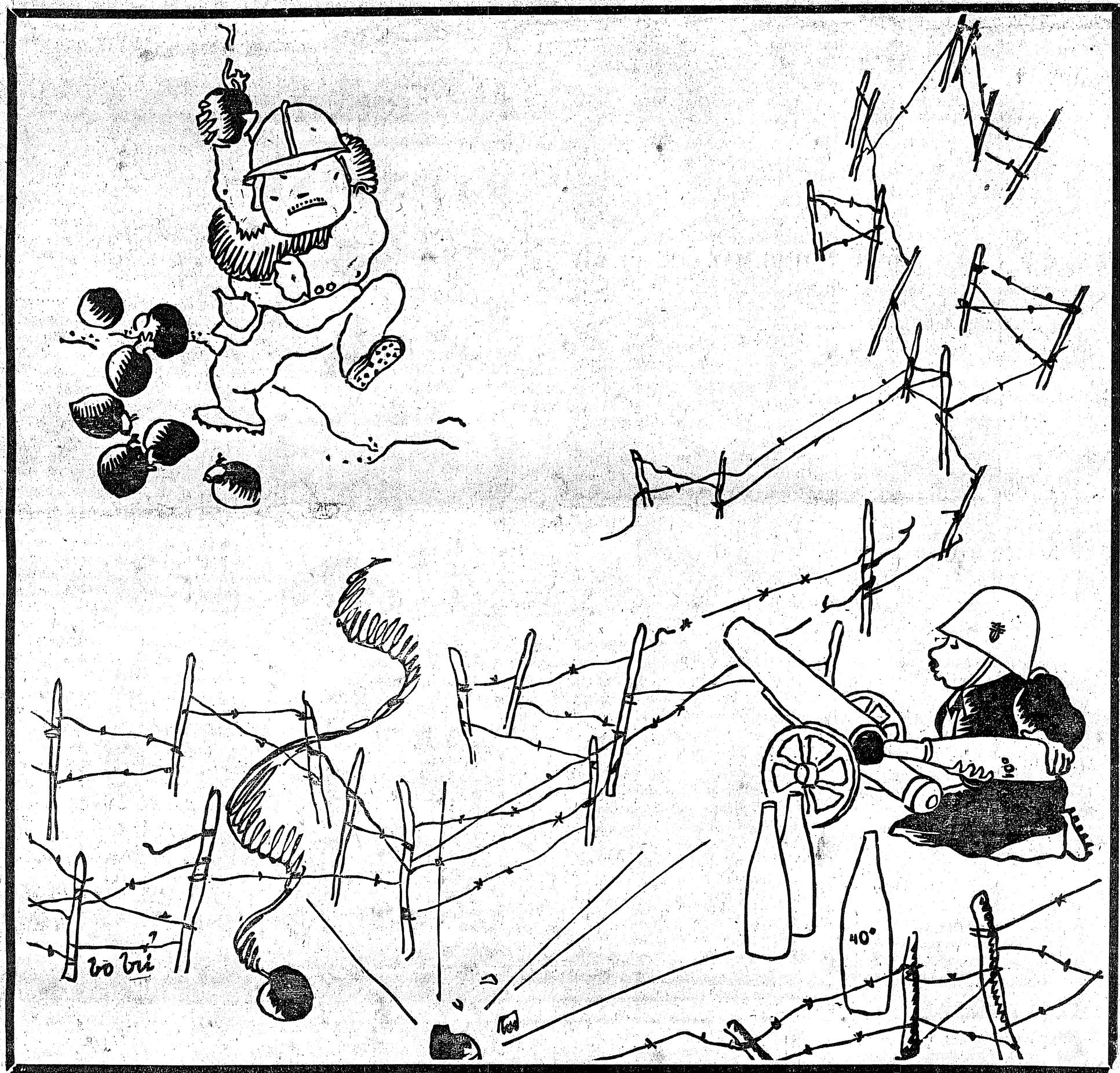


Phong-hoa

Tòa soạn và Trí sự: 80 Đường Quán Thánh - Hanoi. Giấy nói: 874 - Giấy thép tắt. Phong-hoa
 Giá báo - Trong nước: 1 năm 3\$00 - 6 tháng 1\$60 - Mỗi số 0\$07 - Nước ngoài: 1 năm 6\$50 - 6 tháng 3\$50.
 Mua báo kèm từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu gửi về ông Ng, trưởng Tam giám đốc.

thuam hao ra may thu san



TRONG SO NAY
TU LY PHONG VAN
DUC KHONG-TU'
 TRUYEN CUA THACH LAM
CÔ ÁO LỤA HỒNG

BINH PHAM TUYET HONG LEE SU
 TRUYEN VUI CUA NHAT, NHI LINH
 LỌ THUỐC YÊN THẦN

Trước ngày bầu Nghị Trường.

Kém gì nhau!

BÊN TÂY Ý, Á XUNG ĐỘT, BÊN TA LỤC, AN KHAI CHIẾN

LIÊN HAI KỲ SAU
NÓI VỀ NGHỊ VIÊN

NGƯỜI HỘI ĐỒNG VÀ VIỆC

CÔ LỘ CÔ LỘC...

BẢN hội đồng xét về việc đèn chúa thành phố Hanoi hôm 27 tháng 9 tây bàn định cấm không được phát thẻ, lèn đồng, lèn bóng, làm bùa bén và đốt mă. Họ dám báng bồ thắn thánh đèn nỗi cho những việc ấy là việc dí doan.

Thật là một tin sét đánh cho những con công đệ tử và bọn đồng cậu đồng cô, đồng ông đồng bà... Còn đâu nữa, tiếng đàn du dương của cung văn đưa linh hồn vào nơi êm đềm lạc thú.

... Hò khoan, bắt cái hò khoan!

Còn đâu nữa, những diệu múa đẹp, những diệu nhảy khéo, những bộ áo sắc sỡ, những giây phút thần tiên nó đã làm cho nhiều người quên cái đời thật buồn tẻ. Khóc đi thôi, các nhà tồn cổ, yêu quốc túy quốc hồn. Khóc đi thôi, các ông đồng bà đồng xưa nay vẫn dựa vào sự mê tín của người ta mà sinh nhai một cách an nhàn, thông thả. Khóc đi thôi, những cô, những bà nặng cân, phải đi lính hầu... ma, không còn lúc nào ồn ỉ, nũng nịu như đứa trẻ con đòi bú được nữa...

Nhưng hết khóc, chắc là những đức ông chồng của các cô, các bà nặng cân kia. Họ chỉ sợ bọn này hết làm nũng thành, lại về làm nũng chồng, thì nguy to.

GIÁ TRỊ MỘT MANG NGƯỜI...

NGUỜI văn minh thường bảo: Không có tiền của nào đèn được mang người, vì mang người là một vật quý, giá trị vô ngàn.

Nhưng có lẽ đó là họ nói mang một người văn minh. Còn mang một người annam, giá trị rõ ràng lắm:

Những người cu-li di làm ở các đồn điền, chẳng may làm việc mà mệnh vong hay bị tàn tật thì may lăm chỉ được ông chủ cho một số tiền từ 30 đến 100 đồng là cùng. Ba chục, một trăm, đó là ở miền Nam và Cao-mên, là nơi họ nhân đức lăm đáy. Chứ ở miền Trung, Bắc thì họ lại nhân đức vừa vừa thôi.

Tôi nói họ nhân đức, là vì chưa có một đạo luật nào bắt họ phải đèn mang một số tiền nhiều quá như vậy.

Tôi không dám mong rằng nhân công nước ta cũng được hưởng quyền lợi như ở bên Pháp, tôi chỉ mong có một đạo luật bảo-hộ thợ thuyền để cho thiên hạ trọng mạng người hơn một tí, một tí nữa mà thôi.

THUẾ PHẨM HÀM

Có tin rằng hội đồng quản hạt miền Nam đương xem xét một

bản dự thảo của chính phủ về việc bắt những người nào được chính phủ ban phầm hàm phải trả một thứ thuế riêng.

Àu cũng là một việc hay. Là vì những người được phầm hàm, đều là những người giàu có, thừa tiền để đóng thuế. Mà lấy của thừa của người giàu để bù đắp cho người nghèo, vốn là phương lược trị dân của những nước văn minh...

Nhưng, nước ta không phải là một nước văn minh, mà là một nước văn hiến từ ngàn năm xưa. Vì thế cho nên lại có tin rằng hội đồng quản hạt đã bác bản dự thảo ấy. Một lẽ nữa, là vì nghe đâu các ông hội đồng đều có phầm hàm cả.

Vì những lẽ kẽ trên, ví thử ở ngoài Bắc có bản dự thảo về thuế phầm hàm hay huy chương, các ông nghị viên chắc cũng đến như các ông hội đồng miền Nam.

Trong Nam, ngoài Bắc, cũng đều một bụng, một chí như thế, là điểm nước ta sắp văn-minh vậy!

ĐÓI BÍ MẬT CUÀ SƯ VÃI

HAI sư chùa Bà Đá đi hóng mát, nhân tiện ngắm trăng luôn thề: nếu trăng gió là thú của kẻ hào hoa phong nhã, thì cũng có thể là thú của nhà thiêng được. Mãi vui chán, hai sư bác xuống Ngã-tư-sở là xóm nguyệt hoa: cũng còn là trăng gió chi đây.

Không ngờ đương say đắm mùi... phấn và nước lao, bỗng có ông chánh tổng sở tại đến và dọa đem giải nộp huyện. Hai sư bác dàn hạy van đề gọi lòng bác ái của ông chánh: không phải là sư bác sợ sệt gì ai, chỉ là muốn cầu cho ông chánh theo chủ nghĩa đại từ đại bi của nhà phật.

Tưởng việc dã xong, ngờ đâu các báo Trung Bắc, Ngô Báo nói đến, làm cho bận lòng cả đèn sư trưởng chùa Bà Đá Tảng Cang hòa thượng. Thì hôm vừa rồi, hòa thượng tĩnh tọa trên một chiếc ghế đầu, rồi bắt hai sư bác ra quỳ để thề rằng không có truyện gì bậy bạ. Thế xong, phải rút thăm. Có ba lá: một lá dề hai chữ « tội quá » (cố tội), một lá dề « sám hối », một lá dề « tĩnh hạnh » (vô tội).

Trời phạt phù hộ cho hai sư bác rút được lá thăm « sám hối », thành ra hai người chỉ phải quỳ một lát và bị quở rằng không đi thẳng Bạch-mai mà về, lại rong chơi ở Ngã-tư-sở...

Nhà chùa mà nhở lối rút thăm — nhở sự tình cờ dề minh oan cho sư bác thì là thật. Ngõ nhở ra mà hai sư bác rút phải lá thăm « tĩnh hạnh », thì có phải là oan cho họ biết bao nhiêu không?

TỨ LY

BỤC TRANH VĂN CAU

Vô hình...

BÁO « Vu » bên tây bảo cho ta biết một nhà bác-học người Nga mới tìm ra được một cách làm cho các vật biến hình. Một vật gì mà đem đè vào luồng điện tuyển riêng của ông, tự khắc vật đó biến hình đi, không ai trông thấy gì nữa.

Nhà bác-học có hy vọng rằng một ngày kia, luồng điện tuyển của ông được mạnh

thêm, ông sẽ có thể làm cho người ta thành ra người vô hình được.

Cái tin này loan truyền ra làm náo động cả khoa học Âu-châu. Ai ai cũng lo lắng, bàn tán về những cái không hay mà sự phát minh lạ lùng đó có thể gây nên được. Các nhà chính trị lại lo cho nền hòa bình của thế giới nữa.

Người vô hình! Còn cái khỉ nào mạnh liệt và ghê gớm hơn nữa! Một người vô hình có thể giết một người thường một cách dễ dàng, đốt cháy một thành phố, một kho dan... Một đạo quân vô hình đủ làm cả thế giới trong mấy phút đồng-hồ...

Trong một cuộc hội họp, năm, ba anh em đang bàn truyền trên trời, dưới đất, tối dem câu chuyện phát minh ấy thuật lại. Rồi tôi hỏi: nếu anh có phép biến hình, thì anh sẽ làm gì?

Một anh, nhà nghèo, không đợi tôi nói hết, vội đáp lời:

— Nếu tôi là người vô hình, trước nhất tôi hãy vào nhà băng lấy ít tiền tiêu đã, lấy một trăm, hai trăm, một van, thôi, tha hồ mà lấy. Rồi sang hiệu Gô-da mua... à, mà cũng không phải mua nữa, cứ việc thò tay lấy, nào đồng hổ vàng, nhẫn kim cương, nút hoa, đồ hộp, bánh...

Anh khác nói:

— Nếu tôi là người vô hình thì thật thích quá. Tôi không phải nhạc công tán các cô gái nữa, cứ việc tự do lén vào buồng... thật là tuyệt! Mà chắc cô gái lúc bấy giờ cũng lấy làm lạ lùng lắm đây nhỉ? Không thấy có ai cả, mà vẫn thấy động đến người.

Anh là nói đến đây rồi lặng yên, mờ màng như đang làm giò trong ý nghĩ cái việc mà anh tưởng-tượng. Rồi tất cả anh em đều nhao nhao lên một lượt, thi nhau tìm những cái lợi của sự vô hình; di xe hỏa không phải lấy vé, vào hiệu cao-lầu ăn không phải trả tiền — vì lúc ăn xong thì biến ra vô hình, đánh bài bao giờ cũng được, vì mình có thể trông được bài bên địch, di thi không sợ trượt vì đã lén vào xem bài trước, ăn cắp và ăn trộm thì khỏi phải nói, vì muốn vào nhà nào cũng không ai biết. Người vô hình thật là người sung sướng: tiền của cô, muốn ăn cái gì cũng không phải trả tiền, muốn dùng cái gì cứ việc mà lấy, muốn làm gì thì làm, không ai cấm được mình...

Họ bàn định hăng hái quá, đèn nỗi quên cả giờ ăn cơm. Tôi ngâm nghĩ mà buồn cười. Chắc lúc nhà bác học kia tìm tôi để phát minh ra thứ quang tuyển vô hình, không bao giờ ông ta có thể ngờ được đến những cái kết quả lúng ẩy:

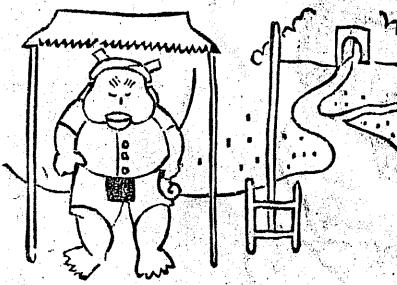
Ở bên Âu-châu, người ta to cho sự hòa-bình của thế giới, hay người ta vui mừng về sự phát minh của khoa học lớn lao!

Mình thì chỉ nghĩ đến những cái ghẹo gác, ăn không và trốn vé!

Áy là không kể khi cần phải biểu xác ai cái gì hay là nhận lỗi của ai, thì lại kín đáo lẩn, có thành biêt. Lúc bấy giờ câu tục ngữ « ai thấy ma ăn cỗ » mới thật là đúng.

Thạch Lam

BẮNG BẠNH



Vì có cái nết ngủ đứng nên Bánh được lăng báu ra làm trưởng tuần. Anh ta làm hết phận sự một cách rất dễ dàng vì tôi nào anh ta cũng chỉ việc ra ngủ ở đầu lăng. Cướp không dám bén mảng.

Vì thế năm sau được bầu làm chánh tông.



Một đêm mùa nước chánh Bánh eo đê mệt quá, ngủ... Ông Sứ đi tuần đêm thấy trời tang tăng sáng mà chánh Bánh còn sừng sững đứng trên đê.



Hôm sau chánh Bánh nhận được giấy ông Sứ dâ giặt mìn... giở ra coi mới biết được tăng Bang Tá, vì đã hết lòng làm việc — ông bắt đầu có cái tên Bang Bánh từ đó.

PROCHAISEMENT OUVERTURE:

DAN-MOI

7bis RUE JULES FERRY — HANOI

Tailleur, Chapelier, Chemisier

18, Bd DONG KHANH — HANOI

(Hiệu Vũ văn An cũ)

Succursale de la maison

CH. MAU'S

do « Cai Coupeur » đã sành nghề và đã học tập trên 5 năm với bản hiệu trống nom và chỉ cho lấy công làm lãi. Muốn hợp thời và sẽ chẳng sợ hối hận về sau, các ngài mua bán không nên vội vàng, vội trót khi mày quần áo hay mua mũ, xin hãy lại thăm CH. MAU'S và DAN MOI, các ngài rồi hãy quyết định sau, có so sánh mới chẳng sợ nhầm dùng phải những « hàng thái » của một vài hiệu buôn, bán sold cho nhữngh thợ may quay quắt để lừa gạt bạn hàng. Những hàng « mode » bao giờ cũng có trước các hiệu 2 năm. Hiệu CH. MAU'S chủ nhật có mở cửa từ 3 giờ đến 5 giờ để tiếp khách các tỉnh. DAN MOI sẽ mở cửa cả ngày. Đến thăm bản hiệu mua một cái mũ 2\$80 xin biểu tiền xe. Một bộ áo trên 25\$00, xin biểu một chuyến tiền tàu (riêng cho bạn hàng các tỉnh). Dù thêm ông bạn may một bộ áo, xin biểu một cái mũ và xin để rất nhiều hoa hồng cho riêng những bạn cùng dù nhau may chung một lúc commandes, trên 200\$, có thể xin biểu riêng một bộ.

Về Hanoi không lại thăm hiệu CH. MAU'S và DAN MOI là một sự thiệt lòn,

CH. MAU'S

Fournisseur en gros pour tailleur et chapeliers Agent exclusif pour toute l'Extrême Orient des marques de chapeaux : Wijns (importé d'Angleterre) - Porte-pipe (création d'Américaine) - Lincoln (Fournisseur des cours étrangères) et des tissus : Vormus, Lajeunesse, Fourfold, Solifer, William, Sang et Henry and Son. mũ có gài bán tại Saigon. Mon chemisier Rue Catinaf, Adam Mode Rue Colonel Grimaud, Nguyễn Văn Nhac Rue d'espagne, Fou-Kin-Dji — Au tissage — Au coq d'Annam Bd Bonard, — Cần Đại lý độc quyền ở Saigon.

NHỮNG CUỘC PHÒNG VĂN ĐIỀU TRA KHÔNG TIỀN KHOÁNG HẬU

III. ĐI XEM MŪ GIẤY

*Thiên chi sinh vật, tất nhán
kỳ tài nhí dốc yên, cố tài giả
bời chí, khuynh giả phúc chí
大之生物必因其而材篇
焉故裁者培之傾者覆之
Trời sinh ra muôn vật, nhán
cái tài lực của lung vật mà
đón dốc thêm vào, cho nên
vật nào có thể vun đắp được,
thì vun đắp vào cho tốt lên,
vật nào nghênh lệch thì làm
cho đỡ nát đi.*

Trung Dung

Ôi ấm mòi mít như
đám sương mù.
Hai quỷ sứ dẫn
tôi đi như bay,
bỗng tôi thấy ở
bên cạnh đường
một tòa văn miếu đã đổ nát
như ẩn như hiện. Hồi quỷ sứ,
tôi mới hay là đình thư của
đức Khổng-tử. Dừng chân lại,
tôi đến công bấm chuông rồi
đưa thiếp danh cho quỷ sứ đem
vào.

Một lát sau, cánh cửa mở từ
tù theo lè, rồi bỗng thấy khói
nhạc.

Đương lúc bát âm cùng họa,
một lũ ma, đưa cầm khiên (can),
đưa cầm búa (kich), đưa cầm lồng
chin sẻ (vũ), đưa cầm lồng đuôi bò
(mao), múa lung thiên.

Đối cảnh ấy, lòng tôi sinh cảm
xúc, nên vừa đi vừa hát bài bình
bản :

*Trên trời thanh có trăng
Đưới dây thuyền đưa khách lung
thẳng,*

*Thuyền đi giắt theo cò Hằng
Trên giòng trường giang người bao
ca sang.*

Thật là đủ cả chuồng trống, đàn
dịch, múa hát và vẫn thô, đủ hết
nhạc.

Đức Khổng-tử nhường cũng biết
là tôi hiểu thấu lè nhạc của người,
nên tươi cười bước ra đón. Đến
trước mặt tôi, người theo lè chấp
hai tay lại, minh giữ thẳng, tà áo
giữ ngay nếp rồi đưa tôi vào, bàn
tay vẫn chấp lại, còn hai khuỷu
tay để ngang như hai cái cánh
chim, trông thật ngoạn mục.

Lúc người mời tôi ngồi, người
giơ tay ra. Tôi bèn bắt lấy mà nói
rằng :

— Tôi được biết ngài, rất lấy làm
hân hạnh.

Đức Khổng-tử ngạc nhiên, rút
tay lại mà kêu lên :

— Lẽ bồ! Lẽ hồ! (lẽ vậy ôi! lẽ
vậy ôi!)

Tôi vội nói ngay :

— Sở dĩ chế trung già. Tôi vẫn
biết vậy, nhưng nuốn chữa cho
vừa đạo trung thì bắt tay hay vải
dài, cũng không khác nhau cho
lắm.



kỳ-lân què, cố đứng thẳng theo
lè, nhưng không được.

Giữa chiếc chiếu vuông vẫn, tôi
thấy dề một cái mâm vuông vẫn.
Trong mâm, mấy đĩa đồ ăn, đồ ăn
vuông vẫn, mấy miếng thịt thái
vuông. Tôi vội cố ngồi vuông người
lại, chấp tay mà nói rằng :

— Người ta nói quả không sai.
Ngài thích những đồ vật ngay ngắn
và vuông vẫn. Giá ngài sống về
thời bấy giờ, hẳn ngài sẽ là một
nhà kỹ hàn học có tài.

Đức Khổng-tử nhìn thẳng, cất
giọng ôn hòa đáp lại :



— Vâng, chính tôi như vậy. Đồ
ăn thái không vuông vẫn, tôi không
ăn.

— Nhưng còn cơm ?

Cơm thì chẳng nhẹ tôi không
ăn, chứ thật tôi lấy làm khó chịu,
vì không sao mà làm vuông hột
cơm đi được.

Tôi cười mà bảo rằng :

— Nếu vậy, ngài ăn bánh tay thì
tốt lắm. Lại vì bánh tay có thứ
bánh vuông. Hẹ lại lấy ruột bánh,
cắt ra từng miếng, vuông rồi cho

miếng thịt « jambon » vuông vào,
gọi là sandwich.

Vui vẻ, đức không hỏi :

— Thật thế ư ? Nếu tôi được thử
bánh mì đó mà ăn thì hay quá.

Rồi ngài dặn đi dặn lại tôi có
lên trần thì gửi xuống cho ngài vài
chục chiếc.

— Tôi lai nghe nói ngài chỉ đi
đường thẳng, không đi đường
queo. Có thật thế không ?

Trịnh trọng, đức Khổng đáp :

— Quả có vậy. Tôi bao giờ cũng đi
chinh đạo, không dùng đường
con queo, đâu gần hơn mấy
cây số cũng vậy.

— Tinh ngài như thế thì ta
càng nên ở đời khoa học bầy giờ
lầm. Chúng tôi có xe lửa, có ô-
tô, cứ theo đường thẳng mà
đi, ngài ngồi trên những xe ấy,
chắc không bao giờ ra ngoài lề
cả.

Nhé tôi nói, đức Khổng vừa
lấy làm lạ, vừa háo hức muốn
lên trần chơi một chuyến.
Nhưng vì biết không sao vượt
được thiên mệnh, ngài dành
phải ung dung ngồi thư thả
để giữ lấy đạo trung vậy.

Ngài nói rằng :

— Tôi tiếc sinh khi sớm mệt ict.
Nhưng người quản tử bao giờ cũng
phải yui, nên tôi không lấy thế làm
buồn.

— Chúng tôi cũng vậy, bao giờ
cũng vui.

Đức Khổng cả cười mà rằng :

— Nếu vậy thì linh hồn tôi
gặp nhau rồi.

Nhưng hai linh hồn ta khác
nhau ở chỗ ngài muốn khuôn người
ta vào vòng lê nghi phiền phức,
mà chúng tôi không muốn vậy, ở
chỗ ngài hiếu tĩnh, mà chúng tôi



CHÁN NAN

Tặng Baudelaire

Ta vừa đắm trong giấc mơ ghê tởm :

Vừa buông tay ôm ấp gái giang hồ

Đầy xác thịt, đầy tâm hồn cὸn lợm

Vị chán chường tràn lấn thù cay chua.

Mặc lấm thân lõa lõa say mê ngủ,

Ta ngồi im nghe ngóng tiếng đêm sâu :

Trên mái ngồi cả một trời mưa gió

Vân sụt sùt dài dằng suối canh thau.

Suối canh thau, đồng hồ treo bức vách

Thông thả đưa, thông thả đếm từng giây,

Ranh rọt diêm trong lòng ta tịch mịch

— Trong lòng ta u tối giờ mưa bay..

Ta ngồi đó. — Mắt van lợn tha thiết

Thầm kêu xin Buồn Nản tránh xa đi.

Ta mè mái, ta muốn quên, quên hết,

Để dồn lòng trong tình dục đê mê.

Nhưng, đau đớn ! — Tâm hồn ngao ngán quá !

Thú vui tan mà giá ngắt như băng

Trái tim mỗi khôn buồn sỏi nỗi nứa.

— Ngoài, đêm khuya, mưa, gió vẫn không ngừng..

Thé Lữ

IM LẶNG

Tặng Thé Lữ

Hương hồng ngọt bên hiện vắng,

Lòng nàng àu yếm gửi trong hương.

Tiếng địch àm trầm xa đưa vắng,

Vắng vắng xa đưa diệu nhớ thương.

Bên hiện nàng đứng trong im lặng

Lặng ngắm hoa hồng hôn bóng giăng,

Nàng muôn hồn hoa trong cảnh vắng

Sợ ai nấp bóng trên cung Hằng.

Bên hoa nàng đứng trong im lặng

Lặng nghe dịu dặt địch trong sương.

Nàng muôn ca theo diệu xa vắng

Ngáp ngáp e lệ bèn hiện vắng.

Như nàng e lệ bèn hiện vắng

Trong cảnh hồng tươi nhuộm cảnh

sương.

Thi nhân tịch mịch trong im lặng

Đàn lồng biếng gãy khúc yêu đương.

Thái-Can



Muốn được quần áo lịch sự, bền
đẹp; may cắt khéo, giá kinh-te thì
nên đến số nhà 2, phố Jauréguiberry
cạnh vườn hoa nhà Chung Hanoi
Nhiều hàng len, dạ rất đẹp, rất bền,
rất nhã mồi vè. Nên đến xem ngay
kéo lở dịp lai tiệc. Tại Haiphong, xin
mời các ngài đến số nhà 16, phố
La-Côm (Bd. Amiral Courbet)

Vì đây giấy Kim Thores đã được ân thương bởi
tinh bạc và được hội Mỹ Thuật Đồng Dương tặng
hàng danh dự, như vậy đã tỏ ra là một hiện giấy có
giá trị; giấy có cam đoan chưa không tinh tiền

Quý bà, quý cô tra dùng giấy mỹ thuật nên đến

chán long
38 Phố Hàng Bồ Hanoi

C.P.A

khuyn...

BÁO Khuyến Học là một tờ báo có 52 nhà học giả chuyên môn giúp sức (trong số đó có ông chuyên môn Nam-ký). Trong số hai có đăng một câu quan trọng như thế này :

Xin các bạn đừng đọc báo Khuyến Học, nếu đã đọc một báo nào khác.

Thật là một lời cầu khẩn tha thiết.

Ta cũng nên vì 52 nhà học giả chuyên môn của báo ấy (trong số đó vẫn có ông chuyên môn Nam-Ký) mà thề tất cho cái ý muốn đó.

Vậy thì :

1. Các độc giả báo Phong-Hoa không được đọc báo Khuyến Học, vì các bạn đã có một tờ báo đọc rồi, tờ ấy là tờ Phong-Hoa.

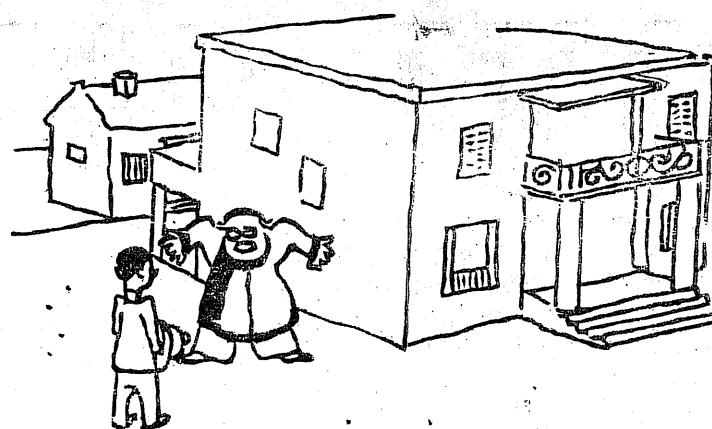
2. Các độc giả báo khác cũng không được đọc báo Khuyến Học, vì các bạn cũng có báo đọc rồi, dù báo ấy không phải là báo Phong-Hoa mặc lòng.

Như vậy, tất cả những người đọc báo đều không được đọc báo Khuyến Học. Mà có ai là người không đọc báo? Có ai là người không đọc một tờ báo nào bao giờ để được cái hân hạnh làm độc giả báo Khuyến Học, tờ báo của 52 nhà học giả chuyên môn?

Ông Nam Ký làm như vậy, tức là khuyên người ta không nên đọc báo Khuyến Học của ông. Ấu cũng là một cách cầu lợi cho độc giả. Ý hẳn ông nghĩ rằng: cứ mỗi số Khuyến Học không mua, là người đọc được lợi năm xu đó,

Cái lòng bác-ái đó thực đáng khen. Mà đã được nhiều cái lợi như vậy, lợi năm xu và lợi không phải đọc, thì ông Nam-ký dẫu có không xin nữa, người ta cũng chẳng đọc Khuyến Học làm gì.

THẠCH LAM



THẦU KHOÁN. — Nhà làm xong rồi đây, ông không bằng lòng hay sao ?

CHỦ NHÀ. — Khổ quá! Ông làm lên đất của người bên cạnh rồi.

TRƯỚC VÀNG MONG NGƯA

Đào nguyên

BAO nhiêu con mắt đều dỗ ròn cả vào đầu Nguyễn văn Lập: mặt to, tai lớn, Lập có vẻ đường hoàng bệ vệ dáng kinh: ai dám bảo Lập là một tên ma-cô.

Nhưng sự thực hay trớ trêu; con người ra vẻ đạo-dúc ấy bị lôi ra toà vì làm cái nghè vò sỉ ấy. Ngập ngừng bước ra trước vách móng ngựa, Lập cùi gầm mặt xuống.

ÔNG BIÊN LÝ. — Sao cùi mặt xuống thế kia? Ngừng đầu lên nào! Ngừng lên cho người ta biết mặt một nhà đạo-dúc...

Nghe câu khen mỉa, Lập càng cùi gầm mặt xuống như muốn tìm đường độn thổ.

Ô. B. L. — Thế nào? Anh cũng biết xấu hổ à?

LẬP. — Bầm, có.

ÔNG CHÁNH ÁN (mỉm cười) — Cố... Thế nghĩa là anh nhận tội...

LẬP. — Bầm không, con oan...

Ô. C. Á. — Oan thì việc gì mà xấu hổ.

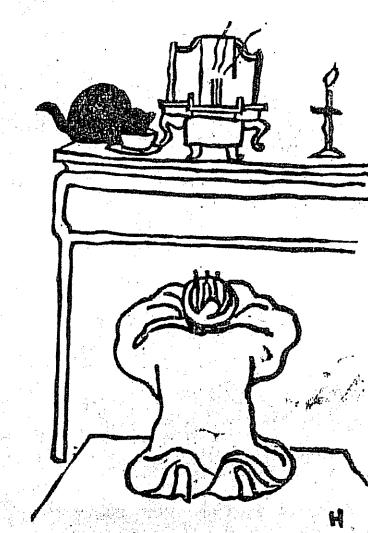
LẬP. — Con nghe thấy hỏi cũng dù xấu hổ.

Con người giàu tình cảm như thế mà không thành thi-sĩ, cũng là thật! Con người biết liêm sỉ như thế, biết liêm sỉ đến nỗi :

... Chỉ nghe thấy cũng ngại ngùng.

Ai dám bảo hắn làm nghè đi giắt gái cho người.

Không may cho Lập, một gai trong đám giang hô, lại cùi nắng nắc dò túi cho Lập. Tên cô là thị Đào. Tuy dò mà cô hết mơn mởn như đào tor, cô cũng chưa đến nỗi nã giòng.



L. T. — Lạy ngài năm nay mất mùa, xin ngài sời dò chén cháo.



LE HUY PHACH
— 12, SINH - TỬ, HANOI —

GIA - ĐÌNH HANH - PHÚC

CÂU. — Mợ ơi, tôi sung-sướng quá, tôi mới dùng có 3 ve tiệt trùng và 1 hộp Bồ ngô tang mà bệnh đã khỏi hẳn, đây này, mợ xem, nước tiểu trong lắm rồi, không có tí vẫn nào nữa. Thực là hoàn toàn lành rồi mợ à.

MỢ. — Ủ! thật là hạnh phúc cho gia đình nhà ta. Thuốc Tiết trùng và Bồ ngô tang của Lê-huy-Phach thành thật nhỉ câu nhỉ?

Sau khi khỏi bệnh lâu, giang mai, tiêu tiền vàng, đục có vân (filaments), uốt quy đầu, nhoi nhói như kiến dòi và nhiều bệnh tật rất khác nữa, như thế là chưa tiệt nọc, phải dùng thuốc Tiết Trùng số 12 (giá 0\$60) và Bồ ngô-tang số 22 (giá 1\$00) mới khỏi hẳn được bệnh nguy hiểm ấy.

ĐẠI-LÝ. — Bacninh: Chi-Lau 147 phố Ninh-xá, Nam-Định: Việt-Long, 28 Rue Champeaux (trên trường học bến cảng). Haiphong: Nam-Tan, 100 Bonnal. Thái-Bình: Minh-Diện, 97 Jules Pigeot. Vinh: Sini-Huy, 59 phố La-ga. Hué: Văn-Hòa, 87 Paul Bert. Qui-Nhon: Trần-văn-Thắng, avenue Khải-Dinh. Nha-Trang: Nguyễn-đình-Tuyễn, tailleur tonkinois. Saigon: Dương-thị-Khuyen 109 Rue d'Espagne. Vientiane: Phan-thi-Lộc, Rue Taiform.

TIN TỨC MI II N III

1. Hanoi — Bờ hồ Hoàn kiếm.

— Báo Khuyến Học có đăng câu: xin các bạn đừng đọc báo Khuyến học, nếu đã đọc một báo nào khác.

Báo Khuyến Học mà lại khuyên người ta đừng đọc báo mình, thì thật là đã làm đúng tôn chỉ. Nên đổi báo Khuyến Học ra báo « Khuyến mừng đọc ». Nghe suông hơn.

2. Phi-Châu. — Nếu Ý đánh Á thì chắc thế nào Anh và Án cũng vào hùa với Á. Nước Ý, nước Áo gần đó chắc không ngồi yên, còn nước Úc ở xa, nhưng thế nào mà chẳng theo Anh. Vậy đánh nhau thi sẽ có lung tung chừng ấy nước. Má cuộc chiến tranh đó sẽ gọi là: Anh-Áo-Úc-Ý-Y-Á chiến tranh, hay là Ý-Y-Úc-Á-Anh-Áo-Án chiến tranh, v.v...

3. Á-châu. — Cưới là việc vui mừng, vui mừng của hai người lấy nhau, của hai họ của hai người lấy nhau, hay quả lăm của các bạn của hai người lấy nhau và các bạn của hai họ hai người lấy nhau. Vậy ông bà nào gả chồng cho con gái, cưới vợ cho con trai thi cứ việc vui mừng và nên coi việc ấy là việc riêng trong gia đình, chúng tôi cũng coi việc đó là việc thuộc về đời tư, không dâng động tới, miễn là ông bà đừng để cho nó thành việc công.

4. Saigon. — Báo Đàn bà mới trước khổ to, bây giờ mới đổi mới ra khổ nhỏ, nhưng mục « Từ trong ra ngoài » vẫn là mục « Từ trong ra ngoài », chưa thành « Từ ngoài vào trong ». Đáng tiếc.

5. Trung-hoa. — Ở bên Tầu có lệnh cấm khac, nhô. Thật là một bước dài trên con đường văn minh tiến bộ của nước Tầu. Từ ngày có lệnh đó, người Tầu sang Annam rất nhiều để được tự do.

6. Hanoi. — Báo Bắc-Hà định bản đê di bán dầu bắc-hà trên xe lửa.

7. Câu « da trắng vỗ bì bạch » của bà Thị-Điem chưa ai đổi được. Nay tôi cũng xin bắt chước bà ra một vở khó đối lấy toàn chữ tên báo để thử tài đọc giả :

Loa dàn bà mới.

Vé đổi phải toàn chữ tên báo (có giải thưởng rất hậu).

Li-hatt Linh

TIỀU SƠN TRANG SĨ

(Tiếp theo)

NGUYỄN-CÔNG-TỬ

PHÂN PHỦ xuống lệnh mở tiệc ăn khao. Một tiếng dạ ran. Tức thì nào cai, nào lính đem trát quan đến lăng sô tại bắt lý trưởng di mua trâu bò và lợn. Rồi một lát sau khói rơm thiui súc vật bốc lên um cả một góc thành. Tiếng cười reo vang động trường như quan quân vừa thắng trận về.

Mà kề ra, bắt sống được Phạm-Thái cũng là đại thắng rồi tuy không phải chính tay mình bắt được giặc. Một người quấy nước chọc trời bấy lâu nay, xuất quỷ nhập thần chẳng còn ai dò ra tung tích, thế mà bỗng có người bỏ cũi đem nộp, thì phỏng còn cái tin gì khiến hai viên quan và binh lính phủ Tứ-sơn mừng hơn nữa! Thôi, từ nay tha hồ ăn no ngủ kỹ, đương đêm không còn nghe thấy lời phi báo: Phạm-Thái quấy rối vùng no, hay tống tiền vùng kia.

Vào khoảng cuối giờ tuất, có tiếng trống báo, rồi tên lính canh công trình rǎng, một viên tướng trẻ tuổi cười ngửa đến trước công thành từ xưng là Nguyễn Thiêm, người bắt giải Phạm-Thái, xin ra mắt hai quan. Phân phủ mừng rõ, truyền mở cổng mầu để đón công tử vào cự tiệc.

Rồi cùng phân suất thản ra tận công nghênh tiếp. Thấy theo sau Nguyễn Thiêm có đến hơn hai chục người, phân suất kinh ngạc hỏi:

— Đó là người nhà công tử?

Nguyễn Thiêm từ tốn vái dài mà đáp lại:

— Thưa nhị vị đại nhân, tôi đoán chắc rằng bắt được Phạm-Thái, hai ngài thế nào cũng mở tiệc khao quân. Nhân qua lăng Phù-lưu gặp bọn hát chèo hát nhẹ được nên đưa đến hát hẫu hai ngài, và hàng đội.

Phân phủ cười phá lên:

— Hà hà! Nguyễn công tử thực là người cao đoán. Vàng, ăn mừng hôm nay cho bồ những buổi lo lắng.

Nguyễn Thiêm nửa giọng mỉa mai, nửa giọng thật thà:

— Có làm gì cái thắng giặc cỏ ấy mà lo lắng.

Rồi làm như mình nói hờ, chưa liền:

— Với lại cũng vì nó khéo lẩn lút, chứ nếu không thì thoát thế nào được với hai ngài. Hôm nay vì tôi may mắn cũng có, mà vì nó khinh địch cũng có, nên mới tóm được nó đem nộp hai ngài.

— Phân suất cười khoái lạc, giọng tự phụ:

— Phải, nó rất tài lẩn lút, nếu không thì thoát sao tay tôi.

Phân phủ chợt nhớ đến bọn phuруг chèo:

— Kìa anh em bảo nhau xuống trại ăn uống, rồi còn đóng trò chữ. Ái chà! làm gì mà lầm hòm thế? Những sáu cái!

Nguyễn Thiêm đỡ lời:

— Thưa ngài, bọn này nolie hát khía, mà nhiều xiêm áo mới lắm.

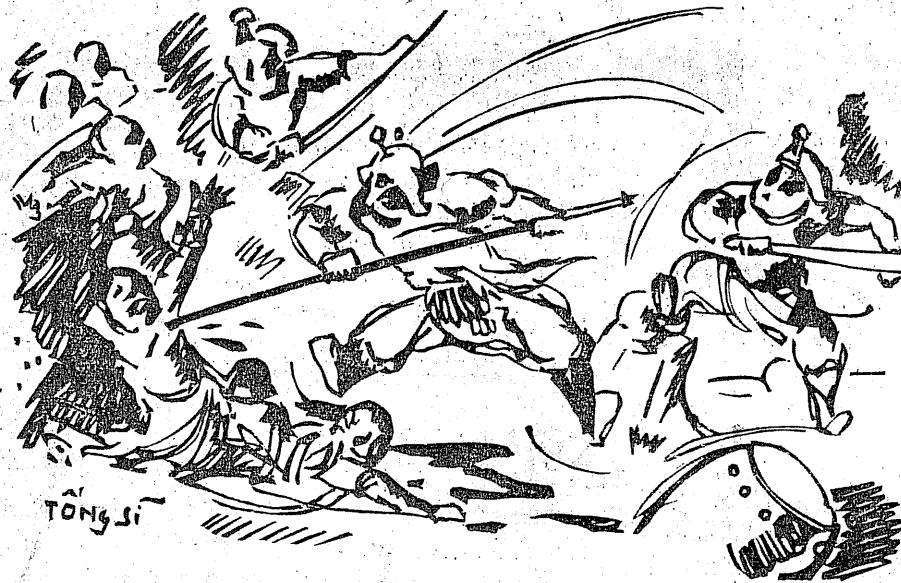
Bấy giờ tiệc rượu đã bấy ra linh đình ở công đường. Ngoài sân trước, hai hảng chiếu giải giộc, cỗ bàn có gần trăm mâm. Phân phủ mời Nguyễn Thiêm vào ngồi bàn giữa. Khách, chủ nhường mồi nhau chỗ chính tọa. Về

Nguyễn Thiêm cười ha ha:

— Không, thưa nhị vị đại nhân, không, không phải hát chèo. Ngày xưa các bậc đế vương, công khanh khi dự yến đều có âm nhạc. Nhưng thiết tưởng âm nhạc không phải thử đề bậc anh hùng tiễn khiễn. Tôi xin hiển cái trò chơi này thú hơn, vui hơn, mà mạnh mẽ hơn.

Nguyễn Thiêm ngừng lại để cười một địp nữa, rồi nói tiếp:

— Thứ trò chơi ấy đại khái như thế này: đóng một cái cọc ở giữa sân, trói một người vào cọc ấy, rồi mỗi lần uống cạn một chén rượu lại đánh tiếng trống cái và cầm dao sắc sảo một miếng thịt.



sau phân suất phải đứng lèn vì phân phủ mời hộ:

— Bữa tiệc hôm nay mà có là nhở ở tài công tử. Công tử chẳng nên từ chối để làm phiền lòng quan lớn tôi.

Nguyễn Thiêm nể lời hai người mời chịu ngồi xuống mà nói nhún rằng:

— Tôi tài hèn, tri thiền, lại còn ít tuổi mà được hai ngài quá hậu đãi, chẳng biết sau này có đến được cái ơn tri ngộ ấy cho xứng đáng không. Vậy xin nâng chén rượu nồng chúc hai ngài trường thọ.

Phân phủ và phân suất cũng nàng chén chúc lại Nguyễn Thiêm.

Ở ngoài sân, cái lính đứng dậy nâng chén rượu chúc tụng oang oang, hình như ai nấy đều vui mừng rǎng trừ được Phạm-Thái, tức là trừ được mối lo cho lết cả mọi người, cho nhân dân cũng như cho quan quân, nhất là cho quan quân.

Rượu uống được dăm tuần, Nguyễn Thiêm đầu hơi lảo đảo say, đứng dậy nói trong khi yến ấm nén có cuộc vui. Phân phủ tưởng chàng nhắc đến hát chèo liền gật đi mà rǎng:

— Xin tan tiệc hãy hát chứ.

— Sẻo thịt người bị trói?

— Chứ còn thịt ai? Bây giờ chỉ còn việc kiém một người để trói vào cọc. Người ấy tôi xin hiến...

Ai nấy lắng tai nghe. Nguyễn Thiêm đưa mắt nhìn một vòng rồi dõng dạc tiếp luân:

— Người ấy là Phạm-Thái.

Mọi người vỗ tay hô reo:

— Bắt Phạm-Thái trói vào cọc. Bắt Phạm-Thái sẻo thịt!

Phân phủ vội đứng dậy bảo quân lính im ngay rồi lớn tiếng nói rằng:

— Thưa công tử, kể từ nhan của công tử thì công tử có quyền xin điều đó thực. Song tội nhân lại là tội nhân của triều đình, nên ta phải nộp triều đình đã, sau này kết hán vào hình phạt tùng sẻo hay hình phạt gì đi nữa, cũng là tùy ở triều đình, bọn ta có phải là nhà pháp luật đâu, mà sân công đường bản nha có phải là nơi pháp đình đâu?

Ông khách lặng thinh, có ý ngồi suy nghĩ.

Phân suất tinh tinh nồng nỗi, hấp tấp nói:

của KHÁI-HƯNG

Đại-nhàn nói rất hợp ý tôi. Vả lại ta còn phải nộp tội nhân về triều để lĩnh thưởng chứ. Việc nào phải là một việc tầm thường. Bắt được Phạm-Thái há phải một việc dễ dàng, mà phần thưởng há lại không xứng đáng sao? Ít ra là đại-nhàn thắng đến trán thủ mà tôi đây nhảy đến hiệp trán. Ấy là chưa kể vàng bạc, vóc nhiều hoảng để sê ban cho đấy. Vậy thì ta khỏe đạt gì mà giết Phạm-Thái để mua vui trong chốc lát, cái vui vô ích thay!

Phân suất nói trung vào ý nghĩ của phân phủ lầm. Nhưng kẻ võ biến võ học kia không biết sửa sang lời nói cho có văn vẻ, khiến phân phủ lấy làm ngượng, về nỗi ông bạn đồng thành quá lồ mảng và thật thả, liền chửi thẹn cho ông ta và cả cho mình nữa:

— Thưa công tử, công tử chưa biết tính quan phân suất đây. Chỉ được cái hay nói dừa... Ý nghĩ một dằng lại nói một nẻo để pha trò cho vui. Chứ công tử còn lạ gì anh em chúng tôi, làm việc chỉ biết hết bồn phận, trên vì vua, dưới vì dân, còn ngoài ra thì có cần một thứ gì nữa đâu.

Nguyễn Thiêm cười cười nói:

— Vâng, vâng, đại nhàn dạy rất phải. Vậy xin theo ý nhị vị đại nhàn mà hãy để cho Phạm-Thái sống thêm ít ngày, tuy tôi vẫn thích cái bình phạt tùng sẻo,

Phân phủ rùng mình nhìn ông khách lạ, yên trí rằng đó hẳn là một tay tử thù của Phạm-Thái.

Tiệc kéo dài đến mãi giờ hợi. Lúc đó từ quan đến lính, ai ai cũng sa mém. Chỉ trừ bọn phuруг chèo sợ có giọng rượu không hát được, nên xin ăn cơm riêng ở dưới trại.

Chờ khi các mâm bàn giòn xong xuôi, anh trùm phuруг lên xin hát. Quan truyền lấy liếp quây buồng tròn ngay ở sân công đường. Một lát sau tiếng trống chầu, tiếng trống hát đã nổi. Nhưng trong bọn lính nhiều kẻ say quá đã đi tìm một só kín nằm vật ra ngáy như bò. Còn anh nào cố đứng lại xem thì cũng ngủ gà ngủ vịt, dǎu gặt như cái chày máy già gạo.

Rồi đến lượt phân phủ. Nhờ phân suất ngồi lại tiếp khách họ, ngài xin đi nằm một lúc. Ông khách rất vui vẻ mời ngài cứ việc cho. Mà sao chàng vẫn khỏe khoắn và tinh tao thế! Phân suất cố mở to cặp mắt lầm dim ra để nhìn chàng giờ thẳng tay vụt trống chầu, lòng nhủ thầm: « Không trách nó bắt nỗi Phạm-Thái! Càng uống, càng thức, nó càng tỉnh! »

THUỐC LẬU BẢO HÒA

HAY NHẤT BÂY GIỜ — CHỮA ĐAU KHỎI ĐẤY

Mới mắc ra máu, mủ (trắng, vàng, xanh) tiêu tiện buốt tức, bí... — kinh niêm sảng dậy có tí mủ, ra rãi gà tơ chuối, nước giải vàng, vẫn đực.

Mỗi ve 0 \$ 60

NẮNG NHẸ CHỈ TRONG TUẦN LỄ **Là tuyệt nọc hàn** KHÔNG BAO GIỜ PHẢI LẠI — KHÔNG HẠI SINH DỤC

BẢO - HÒA DƯỢC - PHÒNG, 32, Rue du Pont en Bois (phố Cầu gỗ) Hanoi

ĐẠI-LÝ: Haiphong, Đồng Phát, 48, Strasbourg

Muốn chiều lòng các bạn, chúng tôi xin gia một hạn nữa đến 15 Septembre (trừ 50%)

MỘI KHI Ô' CẢNG

CÁC NGÀI DÙNG THUỐC
TÂY MUỐN ĐƯỢC THUỐC
MỚI, TỐT, MÀ LẠI RẺ
— XIN MỜI LẠI HIỆU —

Pharmacie COUPARD
H A I P H O N G

Chủ-nhân: Bùi-dinh-Tử

Được-sĩ hàng nhất ở trường

— Đại-học Strasbourg. —

Tiếp khách lấy và tự trọng nom pha thuốc.

Trong lúc ai nấy đương mơ màng màng, bỗng một tiếng pháo nổ. Tức thì chàng công tử cầm chầu vất dùi trống ra, lanh lẹ rút kiếm thi cho phân suất một nhát.

Tiếng hét ầm ĩ, vang thành. Nhưng đó không phải tiếng của các tướng chèo nữa. Những tướng giả ấy đã trở nên thực cả, cũng thực như các binh khí họ cầm trong tay khi ra múa mènh dưới sân khấu.

Họ vừa chém giết bọn binh lính đương mê ngủ, vừa tiến về phía cồng phủ, mà bốn chàng khiêng cõi cùng chủ tướng của họ, người bị nhốt trong cõi, đã mở toang từ bao giờ.

(còn nữa)

Khái Hưng

CUỘC PHÁT phiêu thường

Tên những người được thường (tiếp theo)

Sáu tháng báo hay sách.

Ô. Du-Dam-Quê 140B Rue Duranton Saigon. Phiếu số 16724.

Ô. Lê-Tiến-Ngọc 94 Rue d'Ormay Saigon. Phiếu số 15723.

Ba tháng báo.

Ô. Trần-trung-Triệu chez Librairie Haiphonnaisse Haiphong. Phiếu số 10639.

Ô. Mai-duy-Luong 1 Rue Lý-thường-Kiệt Hanoi. Phiếu số 14881.

Ô. Trần-văn-Chang Ecole Marternelle 1 Rue Garcerie Saigon. Phiếu số 18333.

Ô. Thanh-Lâm 36 Rue N° 7 Hoabinh Cholon. Phiếu số 17722.

Ô. Phan-văn-Tú 177 Rue d'Espagne Saigon. Phiếu số 15004.

Ô. Huỳnh-ký-Sáng Librairie Bazar 40 Rue Vannier Saigon. Phiếu số 17514.

Ô. Trần-hữu-Dộ 21 bis Quai Lamothe de Cai-rier Namdinh. Phiếu số 12919.

Ô. Chiêu-Anh-Kế chez Majestic-Cinéma Saigon. Phiếu số 15772.

Cô Nguyễn-Hạnh 49 Résident Miribet Hanoi. Phiếu số 18231 (phiếu nhận được ở Saigon).

(còn nữa)

HỘP THƯ

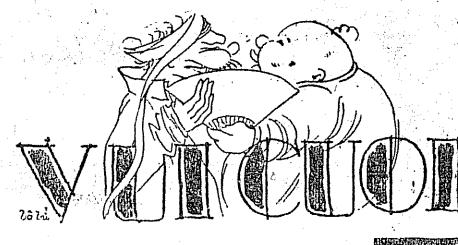
Cô L.T. xin cứ gửi tiếp Chắc cô còn những bài hay hơn nhiều.

Ông T.N.V.C.H. và cô V.T.M.H. (Haiphong) chúng tôi đang vui lòng chúc xem lại mấy bản đàn của ông và cô.

Ông V.T.Ng. (Hà-giang). Xin miễn trả lời riêng. Nếu có nhiều ý-tưởng hay, phải làm thơ mới được? Thơ phải có điệu, sao cứ thưa ông.

Cô M.H. (Hanoi). — Cũng như thơ của một bạn, thơ cô cũng tả Bình Minh: Nhưng trên bờ bẽ lại có liễu, có hoa thắm, có áng mây hồng? mà áng mây hồng ấy lại hóa đám mây vàng được chóng thế ư? Thế thì hơi lạ.

Ông B.Sơn (Saigon). — Vẫn sẵn lòng hoan nghênh.



Cửa N.B. Đô, Huế

Ai khôn?

Một người phú hộ khi sắp chết để lại tờ di chúc, trong đó có mấy khoản: «...Tiền của của tôi thi chia làm ba phần cản nhau. Mỗi đứa con tôi (chỉ có ba) nhận láy một phần. Nhưng đứa nào cũng vắng, phải bỏ vào quan tài tôi 2.000\$00...»

Đến khi người cha nhắm mắt, vắng lời:

Người thứ nhất bỏ vào 20 tờ giấy 100\$.

Người thứ nhì bỏ vào một bó 2.000 tờ giấy 1\$.00.

Đến lượt người thứ ba (vốn cũng phú hộ và săn ngán phiếu nhà băng) anh ta bỏ vào một cái ngán phiếu 6.000\$00, rồi lấy 4.000\$00 kia bỏ túi.

Vô danh

Vòng luân quẩn

Tức chết đi được, anh a.

Sao thế?

Vì tôi tự tử mấy lần không chết cho.

Cửa N.T. Lợi

Gọn

TÀI XẾ — Bầm ống, đi từ đây đến tỉnh ấy, đường dài trăm cây số mà mua có 9 lit xăng, sợ không đủ.

ÔNG HÀN — Được rồi, cứ đi được đến đâu hay đến đó, nếu thiếu thì «ảng ban».

Cửa N.V. Khởi (Làng cảng)

1. Tàu đắm

Một chiếc tàu thủy đương chìm. Trên boong có hai người hành khách là A và B. A sợ hãi, khác. B điềm nhiên bảo bạn:

Rõ khéo! việc gì mà khóc? Tàu này của may đắt à!

2. Bướm

Mùa rét. Trong một hiệu cao-lâu, khách vào ăn, bảo hầu sáng:

Nhờ bác khép hộ cái cửa cho ấm, vì ở ngoài ấy lạnh lắm.

Hầu sáng cái:

Ông tướng! Để thường khép cửa rồi, thi ở ngoài ấy hết lạnh chắc.

Cửa D.Q. Ông, Hanoi

Đi làm

HAI — Anh Ba đã đi làm đâu chưa, hay vẫn thất nghiệp như thường?

BA — Tôi vừa mới đi làm sáng hôm nay.

Làm sở nào thế?

Sở cảm.

Ồ, thế à? Công việc có nhân không?

Nhân lắm, đến sở một lúc lại về ngay.

Sướng nhỉ, thế làm việc gì mà nhân thế?

Làm việc gì ắt à... (cười) tôi làm chứng về việc hai cái ô tô đâm vào nhau.

THÈ LÈ THI VUI CƯỜI VÀ THI TRÀNH KHÔI HÀI

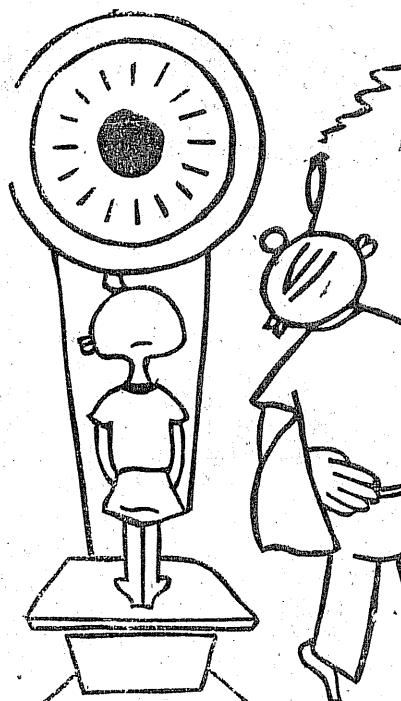
Mỗi bài không được quá 30 giòng

Tranh vẽ to nhỏ tùy ý

a) về vui cười: Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về tranh khôi hài: Giải nhất các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

NỤ CƯỜI NUÓC NGOÀI



TRẺ CON CÓ HY VỌNG

Cậu này, bỏ 1 xu con cân nặng 15 cân, vậy nếu bỏ 3 xu con sẽ cân nặng bao nhiêu? (Lidove Noveny)



— Chán la! còn mỗi một người bạn... lại mất nốt.

— Bạn anh chết sao?

— Không, bạn tôi trúng số độc đắc.

(RIC ET RAC)



TRONG BÃI ĐÁ BÓNG

MỘT NGƯỜI ĐI XEM. — Minh kêu to quá... mất cả tiếng

NGƯỜI NGỒI BÊN CANH (khô chiu). — Ông không cần phải đi tìm vòi ịch, nó ở trong tai tôi, nó ở cả trong tai tôi, đây này.

CHUYỆN Vợ ba Cai-Vàng

TRỌN BỘ BÁN 0\$40

Ngâm trong phủ-nữ nước nhà, mấy ai sánh kịp vợ Ba Cai-vàng. — Vén-Nuong, vợ Ba Cai-Tông-Vàng, là một người anh thư liệt-nữ. Khắp trong nước Việt này ai chẳng biết, nhưng chỉ nghe thấy tiếng côn hú lại, nào ai biết rõ chuyện thật.— Nay chúng tôi đã sưu tập được trong một pho giấy sứ kia, nên chuyện được rõ ràng lắm, lại tìm được 13 bức ảnh về thời bấy giờ, nên chuyện lại càng tố thêm là đúng sự thật. — Ai cũng nên xem.

NHÀ XUẤT BẢN PHÁT HÀNH:

BẢO-NGỌC VĂN-DOÀN 67, PHỐ CỬA-NAM HANOI

(Có bán khắp các hiệu sách)

Tuyệt Nạc! Lâu Giang

Các ngài mặc ph ksi hênh lầu, giang-mai, ha-cam, uống thuốc đỗ nhiều nơi, mà không rứt hần, di nọc còn lại, thỉnh thoảng ra đời tì mu, nướm tiều vàng đục, mù mắt, đau lưng, rất thịt, tóc rung, hay ngứa, mình mẩy mỏi mệt, ăn ngủ không đều..., còn nhiều bệnh vặt nữa, các ngài chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 6, 7 hộp thuốc. Khen tình tuyệt nạc lâu, giang 1\$50 1 hộp, là khỏi hết mọi chứng, không có hại, người khỏe mạnh như thường (đàn bà có mang dùng cũng được.)

BÌNH-HƯNG DƯỢC-PHÒNG, 67, Phố Cửa nam (neyret) Hanoi

Đại lý: Mai-Linh à Haiphong, — Văn-Lâm à Hải-dương, — Tiên-Ich à Thái-Bình, — Nguyễn-hữu-Du à Tuyên-quang, — Kim-Lan à Uong-Bi, — Phúc-hưng-Long à Camphamine, — Đăng-dinh-Chiến à Việttri, — Nguyễn-Thanh à Bắc-giang, — Quảng-Thịnh à Yênbay, — Lê-thanh-Hưng à Phan Thiết, — Tam-Ký à Vinh, — Phúc-Thành à Hưng-hoa, — Văn-đức-Viêm à Tuy-Hoa, — Hồng-Điền à Sóc-trang, — Trần-bá-Quan à Battambang.

RATIONÉ - RATIONALISATION

HAI LA

Buổi diễn thuyết của Ông Dương Công Giảng
(L'Evolution de la rationalisation dans l'industrie)

SHÍN giờ mười lăm tối thứ bảy trước. Chúng tôi bước vào đến hội quán hội Tri-Tri, trong bụng lo ngại như người học trò đến châm giờ : cuộc diễn thuyết hôm đó, diễn giả hứa sẽ đặc sắc.

Vì ngay từ mây hôm trước trong tấm thiếp, ông có mời chúng tôi nhớ đem những cái dùi nhọn nhất và khôi-hài nhất của chúng tôi đến.

« Diễn giả nhân dịp này ngỏ cho Phong Hóa tất cả mối cảm tình của ý và khuyên người đại diện cho báo tối hôm diễn thuyết đem theo những cái dùi nhọn nhất và hôm hình nhất lại mà nghe » (dịch lời của diễn giả).

Đó là những lời nhả nhặt và ý vị. Mà cũng là lời thách nữa.

Chúng tôi không đem dùi. Mọi cái bút chì vót nhọn cũng đủ.

Đến châm đã lo rằng bỏ mất một đoạn. Nhưng không hề gì.

Lúc bước vào, ông Tô mới đang làm núa chung cái phản sự của ông : giới thiệu Ông Dương Công Giảng với thính giả.

Thính giả là một số người ít ỏi và... bốn hàng ghế bỏ không. Trong hội quán vắng vẻ, buồn tẻ như một cái lớp học trò lười. Rất lời ông Tô, tiếng vỗ tay cô làm cho ấm cái không-khi lạnh lẽo, nhưng diễn giả không cho. Ông đứng lên nói một hồi để cho vẻ sô sảng của ai nấy nguội dần. Trong chừng 15 phút đồng hồ, tôi nhìn ông ra ba thứ người khác.

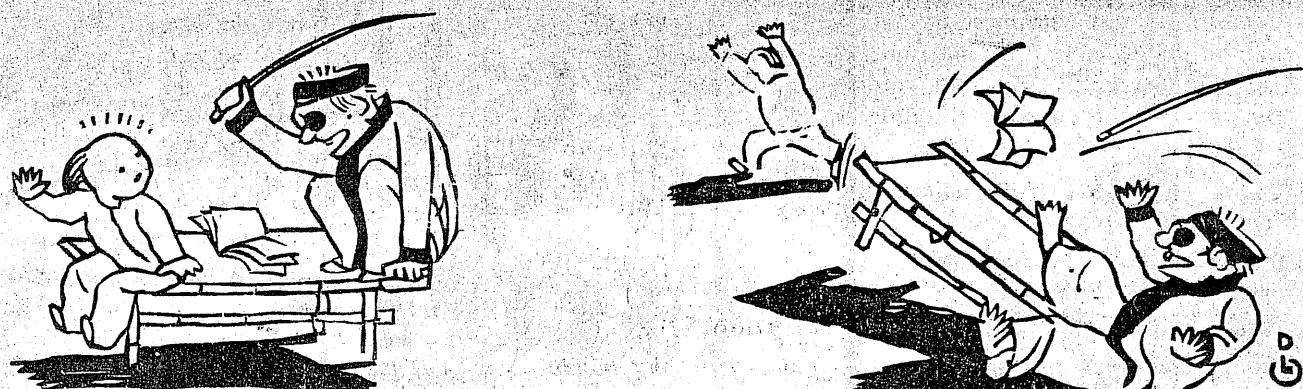
Trước hết, với đôi mắt kinh tráng trên bộ mặt trai trẻ và nghiêm trang, ông có vẻ một người học sinh lớn tuổi ở ban Triết-học, một người học sinh đang qua kỳ vấn đáp. Câu hỏi khôn khó, nên học sinh trả lời tuy tròn, nhưng thường vấp ở những chữ rationé, rationa, rationalisation, mà ông đọc lên một cách khó nhọc. Dần dần, người học trò ấy thành một giáo sư giảng một bài học khó giảng. Một ông giáo sư mới dạy học lần thứ nhất và cố ý lầm bài khó để...lừa học trò.

Sau cùng ông lại hóa ra người đọc một tờ trình rất dài ở trong một cuộc hội nghị.

Nhưng dẫu ông là tú tài đương thi, hay ông giáo sư, hay ông đọc tờ trình, diễn giả cũng không làm vui được thính giả.

Trước, một vài người bắt đầu ngáp. Rồi một vài người nhắm mắt, trống tay ra vẻ nghĩ ngơi. Rồi được một lúc nữa, lúc Ông Giảng giảng bài hăng hái nhất, một cái đầu hốt nhiên húc mạnh vào sau vai tôi. Ngánh lại thì một đôi mắt đỏ ngầu nhìn tôi ra chiều bén lèn.

Một bà trong mây bà ngồi gần diễn giả trong buồng thủ. Bà có vẻ lục hồi và tự hỏi: « Lời ơi ! mình đến ngồi đây làm quái gi ? » Một bà khác thỉnh thoảng lại gật đầu một cái, nhưng đó là để.. khen bài diễn văn. Ngò oan cho bà, lời chết !



CÔN. — T.r.o..tro..n..g trong sác trống
BỐ. — Giờ dắt ơi ! Sao mà đốt thế ! Đánh
văn thế à ! T.r.o..tro..n..g trong...

...ngã trống kia mà !

HÍN giờ mười lăm tối thứ bảy trước. Chúng tôi bước vào đến hội quán hội Tri-Tri, trong bụng lo ngại như người học trò đến châm giờ : cuộc diễn thuyết hôm đó, diễn giả hứa sẽ đặc sắc.

Vì ngay từ mây hôm trước trong tấm thiếp, ông có mời chúng tôi nhớ đem những cái dùi nhọn nhất và khôi-hài nhất của chúng tôi đến.

« Diễn giả nhân dịp này ngỏ cho Phong Hóa tất cả mối cảm tình của ý và khuyên người đại diện cho báo tối hôm diễn thuyết đem theo những cái dùi nhọn nhất và hôm hình nhất lại mà nghe » (dịch lời của diễn giả).

Đó là những lời nhả nhặt và ý vị. Mà cũng là lời thách nữa.

Chúng tôi không đem dùi. Mọi cái bút chì vót nhọn cũng đủ.

Đến châm đã lo rằng bỏ mất một đoạn. Nhưng không hề gì.

Lúc bước vào, ông Tô mới đang làm núa chung cái phản sự của ông : giới thiệu Ông Dương Công Giảng với thính giả.

Thính giả là một số người ít ỏi và... bốn hàng ghế bỏ không. Trong hội quán vắng vẻ, buồn tẻ như một cái lớp học trò lười. Rất lời ông Tô, tiếng vỗ tay cô làm cho ấm cái không-khi lạnh lẽo, nhưng diễn giả không cho. Ông đứng lên nói một hồi để cho vẻ sô sảng của ai nấy nguội dần. Trong chừng 15 phút đồng hồ, tôi nhìn ông ra ba thứ người khác.

Trước hết, với đôi mắt kinh tráng trên bộ mặt trai trẻ và nghiêm trang, ông có vẻ một người học sinh lớn tuổi ở ban Triết-học, một người học sinh đang qua kỳ vấn đáp. Câu hỏi khôn khó, nên học sinh trả lời tuy tròn, nhưng thường vấp ở những chữ rationé, rationa, rationalisation, mà ông đọc lên một cách khó nhọc. Dần dần, người học trò ấy thành một giáo sư giảng một bài học khó giảng. Một ông giáo sư mới dạy học lần thứ nhất và cố ý lầm bài khó để...lừa học trò.

Sau cùng ông lại hóa ra người đọc một tờ trình rất dài ở trong một cuộc hội nghị.

Nhưng dẫu ông là tú tài đương thi, hay ông giáo sư, hay ông đọc tờ trình, diễn giả cũng không làm vui được thính giả.

Trước, một vài người bắt đầu ngáp. Rồi một vài người nhắm mắt, trống tay ra vẻ nghĩ ngơi. Rồi được một lúc nữa, lúc Ông Giảng giảng bài hăng hái nhất, một cái đầu hốt nhiên húc mạnh vào sau vai tôi. Ngánh lại thì một đôi mắt đỏ ngầu nhìn tôi ra chiều bén lèn.

Một bà trong mây bà ngồi gần diễn giả trong buồng thủ. Bà có vẻ lục hồi và tự hỏi: « Lời ơi ! mình đến ngồi đây làm quái gi ? » Một bà khác thỉnh thoảng lại gật đầu một cái, nhưng đó là để.. khen bài diễn văn. Ngò oan cho bà, lời chết !

HAI LA

BÚT. — Tuy vậy, phải công nhận nhận rằng bài diễn văn, Ông Dương Công Giảng soạn rất công phu, có nhiều đoạn tỏ ra ông là người quan tâm và hiểu thấu nhiều việc thiết thực. (Nói thế để tỏ ra rằng tôi hiểu ông lắm). Chỉ phiền một nỗi, ông có một thủ pháp khiến cho bao nhiêu lời trong câu chuyện của ông thành những quả bóng cao-su ném lên bức tường... Bóng ném di liền bát trả lại người ném nó. Bức tường ấy, tức là tai của người ngồi nghe.

Mười bà chàng

PHI-YEN

GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tinh tế, và đẹp
PHÚC - LONG
43 RUE DES GRAINES/HANOI

KHUE.PUBLIS STUDIO

— Họ tắm « đút » thì ta cũng tắm « đút ». —

TUYẾT HỒNG LÊ SỦ'

LÊ-SỦ là truyện thương tâm. Theo nghĩa nôm na hơn, lê-sú là truyện... khóc.

Cho nên, ngay từ bài tựa, đã có tiếng người đề tựa « vứt bút mà thở dài » ; trong bài bat, đê-bạt-giá đã « vỗ tay xuống bàn mà thở dài » ; còn người trong truyện thì không thở dài : họ khóc.

Ôi mà khóc dữ lắm, khóc như mưa, như gió, khóc thầm cả tập giấy nhật ký, khóc uất đắm cả chăn gối, khóc như muôn « vòc một nắm nước mắt » mà vung vãi.

Mộng Hà là một « trang thiêu-niên » hay thơ thần. Sau khi sụt sùi với tết Nguyên-Dán ở nhà quê, anh ta đến làm thầy giáo một trường ở Loa-thôn. Anh ta được ông cụ họ Thôi mời về nhà để dạy đứa cháu nhỏ. Mới bắt đầu ở nhà ấy, anh ta đã sụt sùi với đồng hoa lê rụng. Khóc với hoa rụng rồi đem chôn hoa. Không ngờ Lê Ánh, con dâu góa chồng nhà ông cụ Thôi lại biết truyện. Cô ta liền ra khóc với cây lê trong vườn.

Đôi bên vì thế cảm nhau. Thư đi, thư về, thơ sướng, thơ họa. Bao nhiêu những tiếng « sầu, cảm » « bạc-mệnh » nói trăng, hối gió, than phận, trách thân với những chữ « than ôi », « đau lòng » kêu lên không biết bao nhiêu lần. Những văn biển-ngẫu dò dẫm, những lời kiều cách, trống rỗng, được dịp trộn lẫn với những mẩu thơ sáo, và bao phủ cả bao nhiêu trang giấy nước mắt, nước mũi đậm đà.

Rồi từ đó, hai người cứ khóc mà yêu nhau.

Ai khóc nhiều là người ấy nhiều tình nhất. Mà bởi Mộng Hà thuộc về phái khỏe, nên anh ta khỏe hơn.

Lúc nào anh ta cũng khóc được, cái gì cũng làm anh ta khóc được.

Buồn, khóc ; yêu, khóc ; gửi thư, khóc ; đọc thư, khóc ; ngâm thơ, khóc ; không uống được rượu, khóc ; uống rượu say rồi, khóc ; đến lúc đi ngủ lại khóc trong giấc mơ (chỉ trừ có lúc ăn là không khóc, cũng may).

Con người da tinh đến thế là cùng! Trách náo cô Lê Ánh chẳng những khóc vì tình, lại còn ốm vì tình nữa.

Lê Ánh ốm rồi, Mộng Hà cũng ốm nỗi, vì về sự ốm, hai người không ai chịu nhường ai.

Ốm chán rồi khỏi. Mà khỏi chán rồi lại ốm nữa. Trong lúc ấy thì hiện vào truyện

một nhân vật khác: cô Quận-Thiếu, con gái của ông cụ Thôi. Cô này dùng để cho Mộng Hà sầu thêm, nhưng vì Lê Ánh muốn gán cô ta cho Mộng Hà, nhưng anh ta lại không muốn. Hai người lại thử từ đi lại, lại sụt sùi khóc, cho đến lúc nghỉ hè đến, Mộng-Hà tạm về khóc ở quê nhà mình...

Hết hè, anh ta lại mang cái sầu ấy đến Hoa-thôn, lại giãy má, thơ văn và uống rượu như xưa để có cớ như xưa mà khóc nữa. Khóc, làm thơ, uống rượu với ốm, là những việc quan trọng trong thời kỳ này.

Thế rồi... được ít lâu, Lê Ánh đau lòng quá mà chết. Chết vì Quận Thiếu không vui lòng lấy Mộng-Hà, chết để giữ tiết với chồng. Rồi..được ít lâu nữa, Quận Thiếu cũng chết. Tại sao vậy? Chỉ vì tác giả muốn cho cô ấy chết, để cho câu truyện thương tâm ấy càng thương tâm mãi lên.

Và, muốn cho truyện đến tột bực thương tâm, tất nhiên thầy Mộng Hà cũng đâm ra chết nỗi. Chỉ khác một điều là anh chàng chết trận, theo như bài tựa ở trên.

Truyện viết theo thể nhật ký, kết cấu một cách vung dại, kẽ lõi thôi như một bắc đồ gán say rượu và lầm nhời.

Đại khái kẽ như thế này :

Tôi đến ở nhà ấy. Tôi thấy cô ấy khóc. Tôi khóc và viết thư cho cô ấy. Tôi nhận thư trả lời của cô ấy. Tôi làm thơ gửi cho cô ấy. Cô ấy họa lại. Tôi viết thư nữa. Tôi nhận được thư nữa. Tôi ốm. Tôi khóc. Tôi viết thư. Tôi uống rượu. Tôi về quê. Tôi tôi lại đến. Tôi tôi lại về. Tôi lại viết thư. Ôi khổ ! Ôi đau lòng !, vẫn vẫn... Cứ thế cho đến hết truyện.

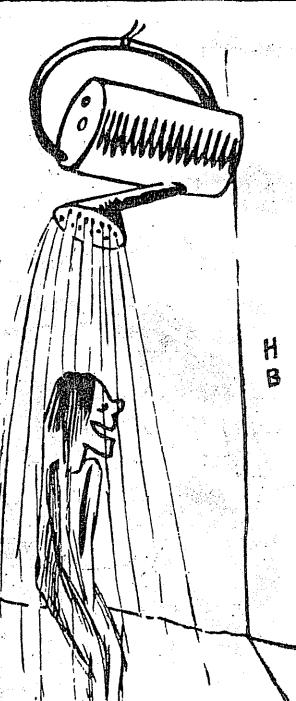
Phần lớn của cuốn sách là thư với thơ. Giọng thư thi văn hoa kiêu cách, như đê khoe tài với nhau, và sụt sùi khóc, Còn thơ thi đủ các điệu yếu ớt và lời rỗng tuếch của lối thơ văn tam thường:

Đọc những câu :

Gặp nhau duyên nợ ba sinh
Đố ai ngẩn mặt làm thinh cho dành.

Bức thư thề thốt cùng nhau
Chẳng thề ai dám quên đâu mà thề,
Anh thề anh cú việc thề ()
Không dem lòng thiếp đến thề (!) cho anh.

(Xem tiếp trang 12)



HAI LA

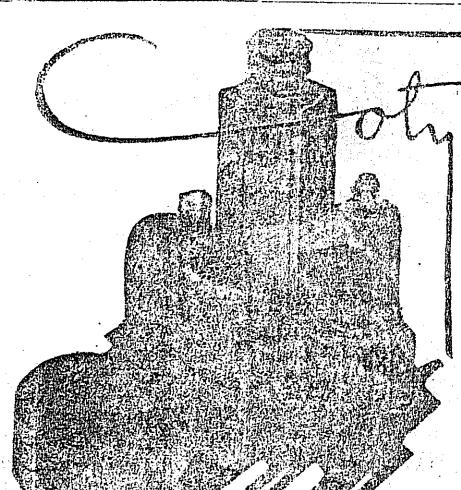
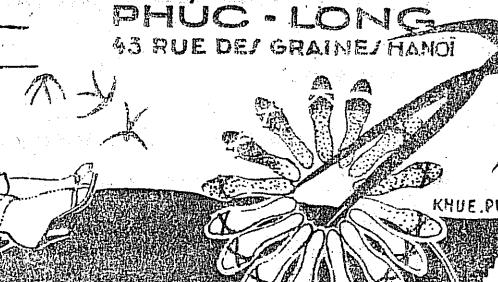
PHI-YEN

GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tinh tế, và đẹp

PHÚC - LONG

43 RUE DES GRAINES/HANOI

KHUE.PUBLIS STUDIO



SES PARIS
SƠN EAU
SES I

SES TO
CHARM

Agents exc
HANOI — B

GIÒNG NƯỚC NGƯỢC

NHÓ THỜI OANH LIỆT

(Lời than của một ông thợ mới.
Nhài bài con hổ « Nhớ rùng » của Thế Lữ).

Ngậm một khối cám hòn trong buồng giấy,
Ta ngáp dài, trông ngày tháng dần qua.
Khinh bọn phán già lầm cám, ngắn ngo
Đương muc kinh riêu cái oai tham biện.
So chiếc « lương mới » nhở nhen, bần tiện
Chỉ xứng với người chử kém tài không.
Liệt ngang hàng cùng với bác « đồng lòng »
Ngồi đọc báo ở buồng bèn, vò tư lự.

Ta sống mãi trong tình thương nỗi nhớ
Thảo vèn vang hống hách những ngày xưa.
Nhớ Cao-dắng tràng, dài các nguy nga
Là chốn năm xưa ta học tập.
Ngày hai buổi, trên giảng dài cao ngắt,
Ta bước chân lên, dông dạc, đường hoàng.
Ta là một thiếu niên anh tuấn Việt Nam
Đến hắp thụ lấy văn minh Âu-Á
Để tạo một tương lai kha khá
Mong mai sau công toại, danh thành,
Chiếm một chỗ làm có lợi, có danh
Trong một công sở, ta bình sinh toại chí.

Nhớ những đêm thanh, ta nằm ngâm ngũ,
Luồng say sưa trong giấc mộng kề vắng
Ta mơ mộng sung sướng, vè vang :
Vợ đẹp, con khôn, cuộc đời đầy đủ.
Nhìn đời, thấy những mầu hồng rực rỡ,
Lòng trẻ trung ta hi vọng chưa chan !
Ta nhớ những tiểu thư xinh đẹp, giàu sang,
Đối ta với những của hồi-món to kềch :
Hàng mồ vốn riêng, hàng lô nhà gạch.
Than ôi ! Thời vanh liệt nay còn đâu !

Nay ta ôm mối hận ngàn thâu,
Giận thời buổi đảo điên kinh tế,
Khiến cho chúc « quan tham » ta rẽ ẽ,
Lương toàn hoen mồi tháng răm muot dòng.
Bao năm trời đèn sách chẳng đèn công.
Đồng tiền ít, thân danh thấp kém,
Cuộc tình duyên, nghĩ càng hổ thẹn,
Cụ Tơ Hồng khéo hắt hủi, khéo cay chua !
Để ta phòng không lạnh lẽo, âm-u !

Biết bao cảnh phong lưu, lạc thú
Mà ta xây trên chiếc lương « tham cũ »
Chỉ là những « lâu đài bên nước Y-pha-Nhô » (1)
Ta chẳng mong thấy bao giờ.
Nghĩ nồng nỗi trong lòng ta chết dielsing
Chỉ có tiếng, nhưng không có miếng,
Cũng công danh mà thiên hạ chẳng ai vờ.
Nghĩ buồn tênh cái tham lương mới của ta ôi !

TÚ MỐ

1. Château en Espagne, nghĩa là những điều trước
vọng không thể đạt được.

COTY

U DE COLOGNE
5 LOTIONS SONT LES PLUS RENOMMÉS

POUDRES AJOUTENT ENCORE DU
RME AUX PLUS JOLIS VISAGES...



Exclusifs: L. RONDON et Cie L. t. d.
HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

lọ thuốc yên-thần

NHẤT, Nhị Linh rõ khéo
bảo nhau : khỏe cùng
khỏe, ốm cùng ốm.
Chẳng thế, anh chàng
Lêta thóc mách kia lại khen lấy
khen để rằng ăn ý nhau.

Một hôm, Nhất, Nhị linh đến
mua thuốc ở một hiệu bảo chế (xin
giáu tên). Má hình như cũng mua
một thứ thì phải: mỗi người một
lọ thuốc yên thần (passiflorine).



Ông chủ hiệu bảo chế đã mắng nǎm
nay tự ý ban cho Nhất, Nhị Linh cái
hận hành là bạn hai anh. Cái hận
hành ấy, kể cũng hận hành lắm,
nhưng không hận hành bằng cái
hận hành trừ cho 15 phần trăm
trừ 15 phần trăm lại bằng hay
tô hơn 100 phần trăm trừ số không
(0). Vậy thi đặt ra tính trừ làm
quái gì, thêm rắc rối.

Nhưng anh vẫn không rõ ràng

như thế ? Võ bi hài kịch này còn thiểu
hỏi kết cục, anh ạ, nên chỉ mới
« bi » mà chưa « hài », có sao anh
đã với cười hết cả nóc mắt ?

Nhị Linh nói :

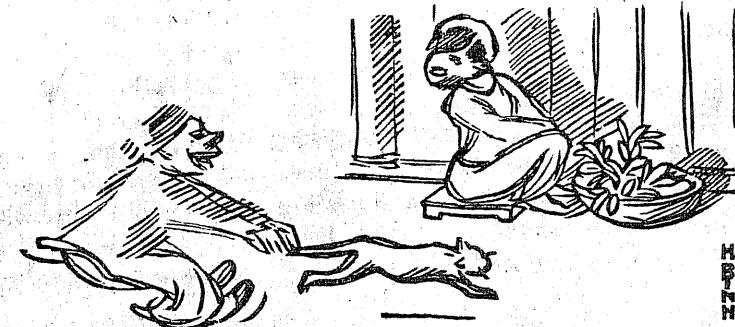
— Muốn biết sự thực, phỏng có

khó gi ! Hôm nay ông bạn bảo chế lấy

chúng mình một đồng chín hào

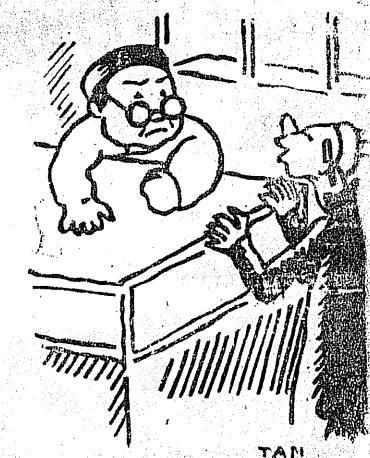
rưỡi một lọ thuốc yên thần. Vậy

hôm nay nhờ một người nào biên



Sao mà, cứ kéo đuôi nó thế ?

— Không, con có kéo dài, con chỉ nắm đuôi nó thôi, chính nó kéo
đấy a.



TAM

NGƯỜI LÀM CÔNG. — Thưa ông
chỗ ở của người mua hàng khó
đọc lắm. Kiện hàng chưa gửi
được.

ÔNG CHỦ. — Ông này là, sao
không viết thư mà hỏi người ta ?

tên lọ thuốc ấy vào một tờ giấy, rồi
tôi cho thẳng nhỏ mới nuôi của
tôi đến hiệu người bạn chúng ta
để mua. Thực, hư sẽ biết.

Nhất-Linh lấy làm phục lắm, thi
hành ngay mưu kế của Nhị-Linh,
rồi ngồi chờ tin tức.

Một lát sau thẳng đầy-tó về nói:
giá một đồng chín hào rưỡi. (1\$95.)

Nhất, Nhị Linh lẩn ra cười,..
tỉnh ngộ : Thị ra phép tính trừ
không dùng trong thương trường
thời nay nữa, cho dấu đối với một
người bạn.

Thấy Nhất-Linh cười quá, cười
chảy cả nước mắt, Nhị-Linh an-ủi :

— Can gi mà anh tức giận đến
thế ? Võ bi hài kịch này còn thiểu
hỏi kết cục, anh ạ, nên chỉ mới
« bi » mà chưa « hài », có sao anh
đã với cười hết cả nóc mắt ?

Câu truyện bằng đi đến nứa
tháng. Mà trong thời kỳ đó, Nhất
Linh lại thử bằng cách trên kia hai
ba lần đều thấy có kết quả như
nhau. Một hôm con Nhất-Linh
đom. Thay thuốc cho đơn. Anh đưa
đơn cho Nhị-Linh xem mà nói
rằng :

— Thôi từ nay xin kiểu ông bạn
bảo-chế. Lại hiệu khác mua, họ
trừ ít nhưng trừ thật,.. vì họ
không phải là bạn thân.

Nhị-Linh vui mừng đáp :

— Sao lại kiểu. Phải đến mua ở
đây nứa chứ. Tôi đã bảo anh vở
bi-hài-kịch chưa đến hỏi kết cục,
vậy nay đến rồi đây, sao lại bỏ
được. Lá đơn này tức là hỏi kết
cục ấy.

Đoạn, anh mỉm cười cầm bút
biên vào chỗ mà mọi lần anh vẫn
chưa « trừ 15 phần trăm » giòng
chữ :

« Xin dùng trừ 15 phần trăm. »
Rồi anh bảo bạn cung kỵ :

Nhất, Nhị-Linh

Chì có son

GECKO

là tốt hơn cả

HIỀU THANG LONG - HANOI



TRUYỆN DÀI

(Tiếp theo)



CÔM tối vừa xong, Voi đứng dậy chào mẹ, ra đi. Voi nói đưa một câu dặn trêu anh:

— Chừng anh vò phố
Cầu hát dối?

Voi không thèm trả lời, toan đi thẳng, nhưng mẹ chàng giữ lại hỏi:

— Mai mày đi nghề với anh Trà, phải không?

— Không đâu. Anh Trà ôm, mẹ không hay sao? Ban nay con sang ăn giỗ bên cậu, cậu dặn tối nay sang ngủ lều với cậu, rồi vào đầu canh ba đi nghề sớm.

— Đi kholi chứ?

— Vâng, đi kholi. Chuyến này cậu định đến tận núi Mê, vì mấy bùa may động biển, tôm, cá chắc vào ẩn ở núi đó nhiều lắm.

Chị Bật ngược mắt nhìn, lo lắng.

Một đám mây đen viền vàng vừa che khuất mặt trăng: Rặng phi-lao ngăn bãi cát với những ruộng lúa trong xóm Sơn, lờ mờ in hình lên trời màu xám nhạt và dẽ lộ ở giữa những thân cây thưa lá, khoảng mặt nước biển lấp lánh dầy gọn vàng lăn tăn chạy đuôi nhau. Gió thổi mạnh làm lụt sát hàng cây lá gòi đứng chen nhau thành cái bình-phong trước xóm, và tốn bạt ngàn phi-lao tưởng chừng những cây ấy vẫn có hình cong hoặc nghiêng tự nhiên như thế, vì trong ánh sáng lù mù, lá cây không thấy rung động mấy may.

Chị Bật thở dài, trở tay về phía đông-nam hỏi con:

— Núi Mê ở thẳng đây ra, phải không?

— Thưa mẹ, chính đó, cái đảo trông hình như mái nhà ấy mà.

Chị lại thở dài vì nhớ tới anh Bật chồng chị, thuở xưa mất tích ở gần

dãy. Rồi chị hỏi vợ vẫn:

— Vậy đi đến đó?
— Vân ơi, đến đó. Thôi, con đi...
— Ủ, may đi cho được may mắn nhé...

Voi rời nhà, nhanh nhẹn leo khe núi Đường trèo, trong lòng vui mừng rằng sắp sửa được ra kholi. Ít lâu nay biển dữ, nên chàng chỉ ro ró ngồi nhà. Sáng, chiều, vác thuồng ra bãi cát đào đã-tràng lớn về làm thức ăn tạm dở, đó là sự tiêu khiển buồn tẻ của chàng trong gần nửa tháng. Nay biển lại lặng, sóng lại yên, chàng lại sẽ cùng bạn nghề thả mảng vượt kholi, sung sướng biết bao. Vì kẻ đi nghề yêu

của chàng, cái thần thề như đồng, như sắt của chàng, khiến chàng chẳng thấy rét khi gió bắc thổi, và chẳng thấy nực khi kéo lướt ở dưới lửa trời hót. Mỗi năm, chuyển di kholi lần đầu cắt được cá ó, cá «sú» hay cá vược là khiến chàng mỉm cười nghĩ thầm: « Họ đã sắp ra nghỉ mát rồi ». Cũng như các thứ cá râu, cá bẹ, cá sập, cá thu nhắc chàng rằng sắp mát, biển sắp trong, cá sắp săn. Thê thôi...

Bỗng Voi giật mình. Mặt trăng vừa từ trong đám mây đèn ló ra gieo ánh vàng lồng lánh xuống mặt bờ ngoài bãi Khe Thò, ở khoảng giữa hòn Buồm và núi Gầu cao.



bãi như trai gái yêu nhau, lâu ngày không gặp nhau thì nhớ nhung phiền muộn.

Song, tuy voi vàng mặc lòng, khi qua hòn Trống-Mái, Voi cũng không thể không dừng bước được, hình như có mãnh lực gì giữ chàng lại. Rồi tự nhiên chàng trở nên mơ mộng, hồi tưởng lại thời còn nhỏ cùng bạn bè đánh ô ở trong bóng rợp hòn đá Máu. Những lỗ ô chính tay chàng đục, nước mưa chảy siết lau chùi đã làm nhẵn thín.

Thời gian! Đó là hai chữ không bao giờ chàng nghĩ tới. Ngày ấy như ngày khác, chàng dần dần lớn trong lớp nhà tranh, trong khoang thuyền biển, trên chiếc mảng ngoài khơi, nào chàng có biết thời giờ qua. Cho đến sự thay đổi của bốn mùa, nếu không có các thứ cá phân biệt, thì chàng cũng chẳng kịp nghĩ tới. Cái nghề nặng nhọc

Bóng hòn Trống in xuống tảng đá bệ và gói lén đầu hòn Máu. Bóng Voi cũng nắm dài theo song song với bóng tảng đá nắm chẽn vèn. Cảnh tượng ấy đã quen mắt Voi lắm.

VI

Hôm sau, khi Hiền ra biển thì mặt trời vừa mọc và ẩn sau đám mây tím giải ngang nơi chân trời, trên làn nước đùi mầu, từ mầu lam xám, lam nhạt ở ngoài xa cho đến các mầu hồng, mầu vàng ở gần bờ bè.

Trên trời sắc da cam chói lọi, những vạch đỏ thắm xòe ra như bộ nan quạt làm bằng ngọc lựu.

Quay lại nhìn về phía thành phố Sầm-sơn, ánh sáng đèn điện chưa tắt và nhợt nhạt lấp ló trong lá phi-lao như những ngôi sao buổi sớm mai lờ mờ sau đám mây mỏng.

Hiền dừng bước dưới hàng phi-lao mỉm cười lắng tai nghe giọng hát đồ

của Khái-Hưng

hồi và trong trèo của con chim chích-chòe đậu trên ngọn cây. Mãi khi con chim thổi hót, chừng vì thấy mặt trời mọc đã cao, Hiền mới lững thững đi ra bãi cát.

Nước bê ra đã xa. Nước thủy triều ở Sầm-sơn khi lên khi xuống không cách nhau nhiều, nhưng bãi biển quá thoai-thoái, nên lúc nước lui, cung rộng rãi lắm.

Hiền tuy không mặc quần áo chẽn, song thấy có gió mát, mà bãi biển lại ướt nên nàng cũng tập chạy để được mệt mà thở: Những vật áo và ống quần lụa đồng mầu cõm non, giò đánh kêu hành bạch. Và hai giải khăn choàng mỏng như mạng nhện giữ cho tóc vẫn trần khỏi xô, bay lượn như hai lán khói nhạt. Một lát, nàng đứng lại vuơn tay thở mạnh.

Bỗng nàng đề ý tới mấy người loin khom từ trong một túp nhà tranh chui ra, vai vác chèo, tay ôm lướt. Nàng vội lại gần xem, thì đó là cái lều làm sơ sài bằng hai mái tranh ghép lại nhau, hời sau vít kín, còn hởi trước để trống làm cửa ra vào.

Hiền tò mò cúi nhìn vào trong. Trên cái chống tre, bờ chiếu dề ngắn ngang bên một cái nồi đồng to hết cỡ, và một cái mâm gỗ tròn trên đặt lồng chống. Những đĩa sạch đồ ăn. Một người cởi trần, da bóng như đồng mặt cua đang quỳ xuống cát mà xếp lưới vào cái sọt đan thưa.

Ngay cạnh lều, hai cái mảng lớn nằm gối đầu lên cái chống. Ở một cái, một người đang kỳ cách lấy dao tháo cái chốt ở đằng lái. Hiền dăm dăm nhìn, bỗng nàng vui mừng kêu lớn:

— Ô kia, anh Voi!

Voi nghe thấy gọi tên mình, vội ngừng đầu lên:

— Cô...

— Cô Hiền.

— Ảnh của tôi, cô đã về xong chưa?

Hiền buột mồm:

— Mới xong negat...

Rồi nàng mỉm cười nói chả ngay:

— Mới in xong phim, xong... kính chúc tôi in ra giấy, rồi tôi dải một cái... Anh đi đánh cá đây à?

— Vàng.

— Đì sớm thế?

Voi cười:

— Thưa cô, mướn đây ạ. Tôi nằm trong lều từ tối hôm qua chờ đến canh

Dau Dá Dày. Phòng Tich

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn châm tiếu, dày bơi, bay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, lo nghĩ quá đà, ăn no ngủ ngay, phòng dục quá độ, làm son chướng khí, uống đều khói hết, hay nhất Đông-pháp bây giờ.

Bồ thận giải độc trừ căn

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Gi đặc bệnh hoa liễu còn lại, hoặc vào thận hay vào máu làm cho nhức xương, rát gan, ủ tai, hoa mắt, đi tiểu vẫn đặc, nhẹ 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khói hẳn. Mới phải ra mủ ra máu buốt, rát, uống thuốc số 19 giá 0\$50 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khởi chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HUNG DUOC-PHONG

81, Route de Hué HANOI

MỘT HIỆU

mà đã được nhiều ngài ngoại khen là công việc cần thận, nhanh chóng, khéo và hạ giá hơn các hiệu khác:

ẤY CHÍNH LÀ HIỆU RUỘM

PHÚC-HAI

82, RUE TIỀN T SIN, 82 - HANOI

(gần phố nhà Hoả)

Chuyên món ruộm đủ hàng to lựa nhung len và hấp mới, thay mầu nhàn mang các quần áo len dà theo cách tối tân.

bà thì chờ mảng ra khói. Không ngờ đầu canh bà trời đồ mura như tăm như tã, măi sáng mới tạnh.

— Phải, mura to quá. Vậy anh nằm trong cái túm hụp này mà không ướt hết à?

— Thưa cô, ướt cũng phải chịu chứ.

Rồi Vợ nhìn trời nói tiếp :

— Có khi ra khói gấp mura từ sáng đến tối cũng được nữa là!

Hiền rùng mình tưởng tới cảnh tượng người đánh cá ngồi trên cái mảng không mui, trời lênh đênh trên mặt nước, dưới gió, mura, sám, sét. Nàng nhìn Vợ thương hại :

— Vậy anh không sợ chết à?

Vợ ngây thơ đáp :

— Không, không bao giờ chết được.

Hiền nhớ đến những chiếc thuyền to nằm trên bãi Luru-trung, trông có vẻ bèn thế, vững vàng :

— Anh không có thuyền à?

— Có chứ. Nhưng mà mảng vững hơn. Thuyền gặp bão thi chìm, đi chạm phải đá ngầm thì vỡ. Còn mảng chẳng bao giờ chìm được. Nước đánh vào trong lại theo kẽ cây hương mà trôi ra dảng lái hết. Mà ông hương kín thế này thì chìm thế nào được.

Bấy giờ một người đã gánh một gánh nặng ở trong lều di ra. Theo sau, một người khác vác buồm và bơi chèo, cùng mỏ neo. Sau khi đã đặt các thứ ở bên lòn nước, họ quay lại hỏi Vợ :

— Xong chưa, anh?

— Xong rồi đây.

Hiền hỏi :

— Anh dẽo cái gì cong cong như cái cung thế?

— Cái nạng.

— Cái nạng dùng để làm gì?

— Để gác buồm.

Tinh Hiền hay hỏi tần mẩn. Nhưng nghe Vợ trả lời nhát gừng, thì biết rằng chàng đương bận, nên chỉ dừng yên lặng tò mò nhìn hết thứ nó đến thứ kia, cho mãi tới lúc họ khiêng hai cái mảng thả xuống nước và xếp các đồ đạc lên trên. Sắp bước lên mảng, Vợ còn quay lại nói với Hiền :

— Vậy chiều tối đến xin cô ảnh nhé?

— Được, chiều anh lại. Nhưng sao anh bảo mỗi lần đi khói những năm, sáu ngày mới về?

— Không, tôi đi lóng thoi. Vì những đám mây cao mà đèn kia bám chặt lấy da trời, thi tối nay hay sáng mai, chẳng bao táp cũng gió lớn, mưa to. Đi khói chưa được đâu.

Chưa kịp hỏi câu nữa thì hai cái mảng đã chèo ra xa.

Hiền dừng đó tối gần một giờ, nhìn theo bốn cánh buồm nau xám cùng với những cánh buồm nau xám khác biến vào nơi chân trời nhấp nhô,

(còn nữa)

Khái hưng

ĐỒI BÙI MÁT GIÀ

Phóng-sự của Trọng-Lang

(Tiếp theo)

THUẬT RIÊNG CỦA SƯ CỤ



HÚNG tôi bước ra ngoài hiên. Tôi hát bài về phía ban thờ tổ : « Cụ có phép mường ». Cụ bảo « đó » là ban thờ tổ, nhưng tôi quyết là bàn thờ « âm binh ».

Tôi nhìn ba bát hương xanh, dày tro và que nhang, sự nhơ đến cách sùng bái lanh dam và cầu thả của người Thổ, trước một ngọn suối, một đồi cây hay một nhành cỏ...



T... kẽ cho tôi nghe những cách phu đồng của sư cụ, sơ giản như một trò đùa :

— Ví dụ ông muốn đến xin cụ một cái bùa chiêu tài, bùa trùng chấn hàn? Cụ không vẽ ra chiêng chống lôi thôi gi cả. Cụ sẽ bảo ông ra ngồi xếp bằng tròn trước ban thờ tổ, nhắm mắt lại, một tay cầm chông một cái gậy tre dài hơn một thước tây. Rồi cụ ngồi bên cạnh, nhìn vào cái gậy ông cầm, miệng khấn rất nhanh như người có việc cần làm : « Lên đi, lên đi! Các quan lên hộ thầy đi! » Chỉ một lúc là cái gậy đảo lia đảo lia như cái đầu ông bà đồng : các « quan » đã về. Bấy giờ cụ mới xin « âm dương » bằng hai đồng trinh như ta. Nếu được, tức là các « quan » đã bằng lòng giảng « bùa ». Xong xuôi, cụ đưa cho ông một cái bùa tết hồn ho. Ông khấn cụ độ đồng bạc, ngoài đồ cúng là vàng và rượu. Số tiền đó, cụ đi mua tất cả vàng mã và rượu. Vàng thi đốt, rượu thi uống một tóp, còn thừa đồ cả vào ba bát nhang như để khao « âm binh ».

Nếu có thịt, thi cũng vậy, nghĩa là, một nửa cụ cúng Phật và tổ, một nửa ngả chén, cùng một lúc với Phật và tổ.

CHỈ MỘT ĐỒNG BẠC, MỘT CÁI BÙA YÊU

Theo lời tôi hỏi, một cách rất thật thà, anh học trò thuốc của sư cụ thủ thi bảo tôi :

— Bùa yêu thi cụ bán cho những ai ai, cháu không được biết. Song những lúc tảo hưng, cụ đã nói truyện với cháu về món bùa yêu.

Giá dụ cháu xin lỗi ông, ông yêu một « cô đầu » (sic) chẳng hạn, mà ông muốn

bòn của, ông sẽ lên kẽ với cụ, và khấn cụ cũng độ một đồng bạc. Cụ sẽ phát cho ông một đạo bùa, đem về cài vào trong ngực. Đến khi ông được gặp người mà ông muốn « chim », ông thẳng thẳng đi qua mặt người đó, tảng lờ khẽ chạm vào người cô ta một tí tẹo. Thế là cô ta tự nhiên mê tit ông đi. Thế là ông tha hồ mà « rúc rich ». Nhưng, bùa yêu, thì không được bền lắm, thỉnh thoảng phải thay cái khác, kéo cái cũ nó nhặt dì mất.

Tôi mỉm cười :

— Cụ có tài thế, sao cụ không làm bùa cho cụ để đỡ phải đi làm ăn xa vất vả?

Hắn bỗng nghiêm nét mặt :

— Cụ hình như không cần tiền lầm. Vả lại, cụ không thích dâm-dục bậy bạ. Ông xem ngay như ở chùa này. Bà thủ hộ thật là nằm kẽ cạnh cụ, chỉ giở mình là đụng chạm nhau ngay, thế mà cụ chửi cho mất mặn mất nhạt, chử cụ có thêm đâu!

Tôi nhìn cười và nhún ra sân. Vừa hay bà thủ-hộ đi ngang qua: một mụ chưa đến tuổi lão, mà đã rúm ró như bà lão, toàn thân như nặng trĩu những quần áo và dùp, và một bộ mặt vừa to, vừa già.

T... cũng nhìn ra sân, thủng thẳng nói một mình :

— Nhưng, biết đâu chỗ ma ăn cỗ đấy!

SƯ CỤ TRỪNG PHẠT

Đến câu truyện « phản » bằng tà thuật của sư cụ, T... lầm lết nhìn ngang ban thờ tổ. Trời đã về quá chiều, ở ba bát nhang xanh đã lập lò ba nén hương đèn.

Ở ba đồng tro lạnh như tảo ra ba luồng « sinh khí ». Bất giác hai chúng tôi ngồi xát vào nhau. Tôi nghe tiếng thở của T... :

— Ông ạ, một con mụ dưa một bạn gái đến đóng thóc của cụ. Trong lúc mặc cả, chỉ nói rém có một câu. Cụ giận không thèm bán cho nữa. Con mụ dưa dỗ dành kia về nhà liền mắc một bệnh rất lạ: suốt ngày, hai mắt mụ hoa lái, mà không trông thấy gì cả, mãi đến lúc lên đèn thì lại tròng tròng như thường. Sáng hôm sau

Các kỳ thi vừa rồi

Trường Thăng Long có nhiều học sinh đỗ các kỳ thi tú tài, Cao đẳng tiểu học, Sơ đẳng Pháp Việt và các kỳ tuyển học sinh vào trường trung học bao hộ và nam sư phạm.

lai thế. Suốt cả một vụ, đành bỏ cả mùa màng, không làm ăn gì được. Mãi về sau, mới biết là cụ « phản », bèn đến kêu cụ thì hắn. Việc này, chính mắt cháu được mục kích hẳn hoi.

T..., nghĩ hoi, rồi bộ mặt hắn đầy một vể tôn sùng:

— Ngoài cái thuật đó, cụ còn kẽ cho cháu nghe một phép này, giỏi hơn nữa:

« Cụ đi qua, hoặc nhà thờ, hoặc nhà tư, nếu có cô nào thấy cụ là sư mà lên tiếng trêu ghẹo, thì đừng có trách. Cụ không nói gì cả. Đến lúc vắng, cụ lấy một chiếc đũa tre, thử phủ vào đó, rồi đem cầm vào trước ngõ nhà cô ả tranh chua. Từ lúc cầm que trở đi, những khách qua đường, bất cứ trai gái, già trẻ..., hễ đi qua chỗ que cầm là dừng lại, cứ tự nhiên tiễn bùa ra đó.

« Cụ không báo thù được thi cụ làm phép cho người khác đái báo thù hộ ».

Anh học trò thuốc tòi ra tận đường cái quan. Hắn dặn tôi rằng : « Ông, chửi người khác thi không khi nào cháu nói những truyện đó. Ông có ra tinh, xin coi như gió thoảng qua tai và đừng nói đi nói lại làm gì, nhớ đến tai cụ, rồi... »

Tôi cười :

— ... rồi cụ đến cầm « que » vào đầu nhà tôi là cùng chử gi?

Hắn đáp :

— Ông phải biết, cụ cũng cho nhiều các bà vợ các quan tây lầm, tiền cụ lại nhiều. Cụ là một tay cứng, có tham-thế, không « phản âm » thì cụ có thể « phản dương » được !

— Phản dương? Bằng cách gì? Má phẫu âm? Tôi chỉ sợ thiên-hạ không đủ tiền để nộp phạt vi-cảnh!

— Đã dành! Nhưng ông còn nhớ việc con mụ đi đóng thóc?

(Còn nữa)

Trọng-Lang

« NGOÁO ÔP »



— Trời! rõ may mắn, thằng cháu nó đang hồn, ai bảo cũng không nín, mà bác lại đến chơi, mời bác vào ngay cho!

DÁM CHẮC

sinh-dục, không hành bệnh nhân (chắc như vậy). Chúng tôi dám nói quả-quyết, dám làm cam đoan người bệnh dùng không hết không lấy tiền, vì thuốc Sưu-độc-bá-ứng-hoàn hiệu ÔNG TIỀN hay hơn hết trong xứ Việt-Nam này. Đã có nhiều bức thư khen tặng ở các nước và các thuộc địa Pháp, lần lượt chúng tôi sẽ chụp hình đúc khuôn in lên đây cho quý ngài thấy rõ tin chắc thuốc Sưu-độc-bá-ứng-hoàn hiệu ÔNG TIỀN trong Nam Kỳ thiệt hay hơn hết không còn ai mà không biết.

Có bán tại: Nha Trang: Mộng-Liêng, Quinhon: Hồ-văn-Ba, Quảng-nghi: Trần-Cảnh, Tourane: Nguyễn-Hữu-Vịnh, Huế: Vĩnh-Tường 59 rue Gia-Long, Quảng-trị: Thông-hoat, Vinh: Sinh-Huy 59 phố Ga, Thanhhoa: Gi-Long 71 Grand'rue, Nam Định: Việt-Long 28 rue Champeaux (trước cửa trờ), Haiphong: Quảng-vạn-Thành 61, rue P. Doumer. Đồng Hới: Thuận-Long, Bồng-Son: Diệp-a-Vinh, Ninh-Hoa: Quảng-sinh-Hoà, Hanoi: Nguyễn-văn-Đức, 11 rue des Caisses (độc quyền) và khắp các nơi buôn thuốc Annam là đều có bán

CẦN THÊM ĐẠI-LÝ NƠI NÀO CHÚNG TÔI CHUA CÓ, MUA BUÔN DO: Pharmacie ÔNG TIỀN Annam được phòng

82 à 90 RUE P. BLANCHY PROLONGÉE PHÚ-NHUẬN — SAIGON

Thuốc ho ÔNG TIỀN hiệu-nghiêm trong 10 phút, mỗi gói 0\$10.

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

Tuyết Hồng Lệ Sứ

(Tiếp theo trang 8)

Rồi đọc những câu :

«...Xui Lê Ánh một tăm tình ngây, như say như tỉnh, nghĩ quên tử mươi phần tài diệu, thêm kinh thêm yêu; nghìn thư sau trước, giống da tình là khách văn nhân, một kiếp phong lưu, nghè cảm hưng bận đời danh sĩ», vân vân...

...Người ta lại tưởng chừng hai bên vừa khóc vừa làm văn sách hay kinh nghĩa với nhau. Nhưng đó là lời thư, chưa hề gì; đến lời đối đáp của nhân vật trong Tuyết Hồng Lê Sứ cũng lại dùng văn kiếu cách như thế:

Còn ở Thu-Nhi nói truyện mợ nó cho Mông Hà nghe :

Giò chiều hoa sóm, bể ái chira chan, phượng múa, loan ca, tình thơ bát ngát... Từ khi cát chán măt, thì tiếng ngâm thường rỗng, ngoài bát thường khó. Họa chăng mới: khêu ngon đèn tàn, mài thoi mục mốc...

Thực là lời lời chau ngọc, hàng hàng gấm thêu, thảo nào Mông Hà nghe nói «mà thương ôi! cái kiếp văn chương một phường mèn bạc, một phường thiên nai, biết rằng ai có biết ai, thương tâm có biết còn người này chăng?

Nhưng thế cũng chưa đủ. Họ lại còn len những câu thơ lục bát vào những đoạn «tản văn» ấy nữa :

Nhưng bác có còn nhớ ngày nào bác đang nhân tình với nàng Dung Nương,... mà tôi cũng can bác không được. Cho biết:

Đa tình thi vướng nợ tình
Trách người đã vây trách mình làm sao.
Tình-Am nói rằng :

...Bé tình là bé trăm luân
Đay giết diu mà lăn thân vào.

Mông Hà đáp rằng :

... Hoa lê nở vẫn vo dưới nguyệt, vẫn vương ngán nỗi tài tình; phù dung kia hòn hở bên sông, dan diu cũng vì duyên kiếp... từ nay trở đi thành ra...

LEÇONS PARTICULIÈRES

préparation intensive aux divers EXAMENS & CONCOURS

Cercle primaire supérieur et secondaire

par un groupe de prof. bacheliers et licenciés

Vũ Đình Liên	Ng. Irong Ngọc
Vũ Đình Hoè	Hoàng Cơ Thúy
Đoàn Phú Tú	Ngô Duy Cầu

Matières enseignées : Français,
Annamite, Anglais, Latin, Grec,
— Sciences, Mathématiques —

Cours par Correspondance
de Français et d'Annamite

Pour tous renseignements, s'adresser à

M. VŨ ĐÌNH LIÊN

Directeur de « Cours par Correspondance »
de l'A. J. S.

24, Bd. Amiral Courbet Hanoi

Gánh sâu nặng mấy trăm cân
Anh tha không nỗi anh nhẫn cho tôi...

Tĩnh-Am lại nói rằng :
(Nghĩa là cũng một giọng như thế mà nói.)

Rồi cả lúc người anh Mông Hà câu lên gắt, lúc Mông Hà trả lời mẹ, lúc chị Mông Hà bùi ngùi cho duyên phận Lê Ánh; mỗi người lại nói với nhau bằng dăm câu lục bát ngô nghênh vô cùng.

Bởi thế, cuốn Lê Sứ kia được nhiều đoạn rất thảm, mà khiến chúng tôi phải cười, cũng như còn nhiều câu văn soạn giả cho là rất hay, mà chúng tôi cho là rất... « thảm » (theo nghĩa khác, cố nhiên).

Và bởi thế, Tuyết Hồng Lê Sứ, cái truyện Tàu có danh của một nhà văn-sĩ có danh là Từ-trầm-Á, chúng tôi chỉ coi là một thứ... trò tàu (chinoiserie).

Mười ba chàng



Ô-tô vận tải phải có bảo hiểm

Hanoi. — Kể từ 18 Septembre vừa qua đến hết tháng sau, các chủ xe phải bỏ buộc bảo-hiểm các xe vận tải như nghị định của ông Toàn quyền đã ra trước.

Hội chợ Hải Phòng

Hải Phòng. — Một cuộc hội chợ sẽ mở ở Hải Phòng từ ngày 21 đến 31 December 1935.

Hàng hóa ngoại quốc đem bày ở hội chợ chỉ phải chịu thuế nhập cảng khi đã có người mua, còn hàng hóa không bán được, được miễn thuế.

Kỳ thi thư ký Thương chánh hoàn lại một tháng

Hanoi. — Kỳ thi thư ký tập sự vào ngạch Thương chánh trước định vào ngày 9 và 10 octobre, thi nay có nghị định lui lại đến 8 và 9 November 1935.

Mở mang việc dạy nữ công ở các trường Saigon

Saigon. — Kể từ năm 1935, ở tỉnh thành nào có nhà thương, nhà bảo sinh, viện y tế hay phòng chờ thuốc, các nữ học sinh lớn tuổi ở các trường đều được đưa vào, mỗi tháng một lần, học phép nuôi con và phép thông thường trong việc băng bó.

Tù chánh trị được hầu dài

Saigon. — Mới đây ông Thống sứ Pagès đã sửa đổi lại sự ăn ở của tù ở Côn-đảo và ở nhiều nơi trong Nam.

Ở Côn-đảo, sự đổi dài tù chánh trị không gắt gao như trước nữa.

Ở khám lớn Saigon, tù chánh trị được mua đồ cần dùng vào trong khám và được lỉnh sách ở ngoài gửi vào học thêm.

Một dâng bí mật của Nhật ngầm giúp nước Á

Đảng Hắc-long, một đảng bí-mật rất có thế lực và do chính phủ Nhật cầm đầu, vẫn ngầm giúp nước Á trong cuộc xung đột Á-Ý, mới đây đã gởi thư đe dọa ám sát thủ tướng Mussolini, nếu ông này cố ý đánh Á. Đảng viên gồm toàn các thanh niên trí thức và các tay trọng yếu trong chánh giới Nhật. Chi nhánh của đảng lan rộng khắp thế giới, mục đích đảng là hộ trì chủ nghĩa đế quốc Nhật.

Báo, sách học và truyền mới

Bản báo mới nhận được những báo, sách học và truyền mới xuất bản dưới đây, xin giới thiệu cùng độc giả P. H.:

1.— Báo « L'Ecole Indochinoise » số 1, năm thứ hai, xuất bản tại Saigon, Rue Eryaud de Vergnes N. 15.

2.— Sách « Le Petit Ecole » của các ông Lê-văn-Lê và Phạm-Tá.

3.— Sách « Manuel d'Histoire d'Annam » của các ông Trần-văn-Thực và Ngô-văn-Minh.

4.— Truyền « Ham sòng » của nhà in Trường-Xuân Hanoi xuất bản.

Báo Bắc-hà định bản.

Bạn đồng nghiệp Bắc-hà có cho chúng tôi biết rằng, vì một lý riêng, báo Bắc-hà phải tạm đình bản trong một thời kỳ chưa nhất định.

Mùa cưới!

Các quý bà quý cô muốn ban lịch sự và tần thời thì không gì bằng dùng hàng của Tiệm Chính Bombay 89, hàng Khay hiện đã về nhiều hàng lị dùng ngày đại tiệc cưới xin như kim tiền Allemand, hàng Hoa-kỳ, mà cả Đồng Pháp chưa từng có. Ngoài ra Tiệm chính Bombay còn chuyên mòn bén nhung, đoạn, len, dạ nữa. Rồi đây hẳn các bà, các cô sẽ vừa ý.

Le paquet de 10 cigarettes

0 \$ 1 5

Tabac blond de Virginie sélectionné



c'est un produit JOB



La cigarette
de
Madame

AGENTS GÉNÉRAUX
ÉTABLISSEMENTS BOY - LANDRY

CẤT TỜ QUẢNG-CÁO NÀY MANG ĐẾN BẢN-HÃNG
BOULEVARDS ROLLANDES ET RIVIÈRE A HANOI

và BOULEVARD PAUL BERT A HAIPHONG

sẽ chỉ phải trả có ₫ 12

theo giá kê trên

CÔ LÔNG-BÔNG

(tiếp theo)

Cô lông-bông

SAU mấy ngày gió bão, tàu đến Cô-lông-bông. Tôi xuống tàu thăm Cô-lông-bông vì thấy họ đồn cô có món ca-ry-cáy nấu rất khéo.

Tôi xuống với một người học-sinh Annam nữa, nhất định tìm ăn cho được món cà ry cáy. Đì vài ba phố đến một cái nhà ngoài cửa có cái biển để mấy giòng chữ Án độ mà chúng tôi đọc không hiểu. Trên biển có vẽ một con gà đứng in vào một cái mặt trời đỏ chói dương vỗ cánh, há mỏ gáy. Nhìn vào trong nhà thấy có dề một cái bàn con và mấy cái ghế.

Chúng tôi vào, treo mũ trên măc, rồi ngồi vào ghế có vẻ khoan khoái. Thấy một người bồi tiến lại gần, tôi lấy giọng tự nhiên làm như mình đã qua Cô lông-bông nhiều lần, dõng dạc gọi :

— Ca ry cáy.

Chắc người bồi hơi nặng tai, vì tôi thấy anh ta nghiêng đầu như người nghe chura thủng. Tôi nhắc lại to hơn:

— Ca ry.

Người bồi cũng nhắc lại :

— Ca ry ?

Trông vẻ mặt thì hình như anh ta không hiểu ca ry là gì. Tôi giờ một tràng tiếng tây, và bạn tôi một tràng tiếng Ấng lê, người đó cũng lắc đầu.

Tôi mới sực nhớ ra rằng mình hỏi vô lý: ca ry! Nhưng ca-ry gì mới được chứ? Chẳng lẽ ăn ca-ry không, còn chữ cáy là tiếng Tàu-chứ không phải tiếng An độ. Có lẽ người bồi thấy hai người khách vào đòi ăn ca ry, nên đứng dương mắt nhìn chúng tôi, không biết hai người này ở nước nào mà ăn uống kỳ khôi vậy.

Tôi liền gọi người bồi lại, rồi giờ hai tay vẫy vẫy như con gà đập cánh và kêu :

Peau d'Ange ?

Gia nàng Tiên?

ĐÓ LÀ TÊN MỘT THÚ
TISSUS DỆT BẰNG TƠ
NHỎ SỢI, RẤT MỊN VÀ
MÁT TAY TỰA NHƯ GIA
NÀNG TIỀN VẬY; DÙNG
ĐÈ may áo các bà
các cô, chemise,
soutien-gorge,
culotte, MẶC ĐƯỢC
— cả bốn mùa. —

Xưa nay chưa từng đâu có nay
bản hiệu mới dệt được là lần đầu

HỆU DỆT

CỤ-CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

XIN VIẾT THƠ VỀ HỎI MẪU
BẢN HIỆU SẼ GỬI BIẾU KHÔNG.

— Cúc cù cu cu cu..

Nhưng người bồi cũng vẫn đứng đấy, hai con mắt ngạc nhiên lại mở to hơn trước. Lúc đó, chắc anh ta đang nghĩ thăm : hai người này hẳn là hai người diên.

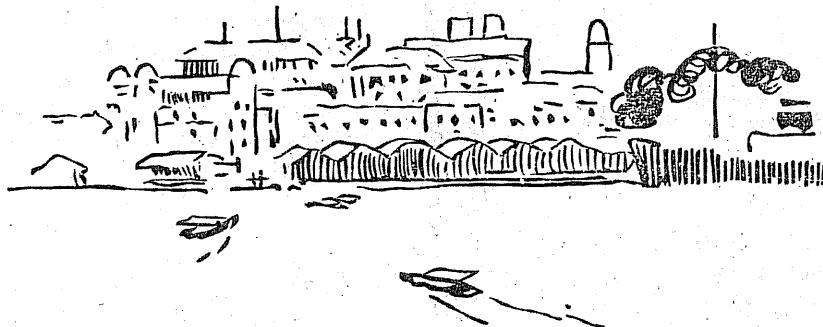
Tôi thì phân vân lạ. Có lẽ gà bên Ân độ không biết gáy hay là gáy khác gà Annam. Tôi liền đòi ra tiếng gà tây gáy :

— Cò cò ri cò !

Người bồi nhắc lại :

— Cò cò ri cò !

Tôi cả mừng gật luôn mấy cái :



Hải cảng Colombo

— Cò cò ri cò..., ca ry cocorico !

Thật là rõ ràng, thật là minh bạch, người dàn độn đến đâu cũng phải hiểu. Ca ry cocorico = ca ry cáy = gà ca ry. Nhưng người bồi vẫn chưa chịu hiểu cho. Anh ta mỉm cười giờ hai tay lên vẫy vẫy, mồm lầm bầm : « cary cocorico », rồi lắc đầu. Chúng tôi cũng lắc đầu, dàn chịu không được ăn món gà quý hóa đó, và đứng dậy cầm mũ đi ra.

Vừa ra cửa gặp ngay một người cảnh sát Anh. Bạn tôi tiến đến hỏi bằng tiếng Anh :

— Ông bảo đùm ở đâu có gà cary ?

— Đầu cũng có.

— Thế sao chúng tôi vào hỏi này, hỏi thì họ không hiểu là món gì ?

Người cảnh sát nhìn lên biển rồi nhìn chúng tôi, mỉm cười hỏi lại :

— Các ông vào đây ?

— Vàng. Có gì làm ông ngạc nhiên ?

Người cảnh sát nói khôi hài :

— Sao óc các ông lại có cái tư tưởng vào đây ?

— Vì mắt chúng tôi thấy trên biển có con gà, biểu hiệu của gà ca ry, và cái mặt trời đỏ, biểu hiệu của quả ớt cáy.



— Thấy con gà là các ông vào đây hỏi ăn gà ca ry ?

— Vàng.

Người cảnh sát cười to lên một thời dài, rồi bảo chúng tôi :

— Đây không phải là nhà bán ca-ry, đây là hội quán một hội đá bóng.

Sau chúng tôi nhờ người cảnh sát chỉ cho một hiệu có bán cary cáy. Lần này thì được ăn. Ăn xong no nê, chúng tôi mới dễ ý nhìn đến phố xá, thì thấy nhà cửa to lớn, đồ sộ hơn nhà cửa ở Saigon và Hanoi nhiều. Có người mách đi xem một cái tượng phật

rất to. Chúng tôi đến nơi thì quả nhiên to thật. Tượng không có gì lạ, cũng như mọi tượng khác : một bà nǎm, tay trống đầu. Người dân đường bảo chúng tôi :

— Các ông trông thì không lấy gì là dài cho lắm, nhưng thật ra dài vô cùng. Có người sáng sớm đến xem ở đầu, rồi đi lẩn về phía chân, đến chiều mới tới đầu gối. Gần đến chân thì trời tối đèn, dàn phải đợi hôm sau đến xem nốt bàn chân.

Chúng tôi không tin. Người đó thấy chúng tôi đứng dung, nên lại nói tiếp luôn :

— Nhất là đối với gà (thấy nói đến gà, chúng tôi lại nghĩ đến món cary cáy) thì cái tượng này lại càng dài. Khi con gà ở phía đầu tượng gáy sáng, thì con gà ở chân tượng lè chuồng ngủ.

Chúng tôi cũng không tin.

Thấy người dàn đường có tài nói khoác, nên tôi gọi lại hỏi :

Phá tan nạn kinh tế khủng hoảng ?

Muốn khoáng trưởng nền thực nghiệp, muốn chấn hưng nghề thuốc nam, đề dũ lợi quyền cho нарое nhà, cùng nhau phá tan cái nạn kinh tế khủng hoảng. Nay nhà thuốc NAM-THIỀN-ĐƯỜNG muốn đặt nhiều Đại-ly và Chi-Điểm khắp các tỉnh, các phủ, huyện trong xứ Đông-Dương để bán các thứ thuốc cao, đan hoàn, tán và các hàng Nội-Hoa hoặc ăn lương, hoặc ăn hoa hồng, thể lệ rất rộng, ai muốn làm xin cứ gửi thư cho nhà thuốc NAM-THIỀN-ĐƯỜNG
46 rue des Phúc-Kiến Hanoi
mà thương lượng

kinh trọng bà đến đâu thì kính, tôi cũng không sao giữ nổi lòng thương hại bà nǎm dài ở đó như chờ đợi ai. Tôi ước ao có ai đêm ông tượng đồng đen ở Chấn-Vũ sang đây hầu truyện bà cho vui. « Đem bà tượng trắng gán vào cái ông tây đen ».

Oái oăm thay ! bà tượng trắng thì nằm ở nước tây đèn, mà ông tượng đen Chấn-Vũ thì lại ngồi ở bên hồ Trúc-bạch. (còn nữa)

Lâng-Du

GÀ CHƠI

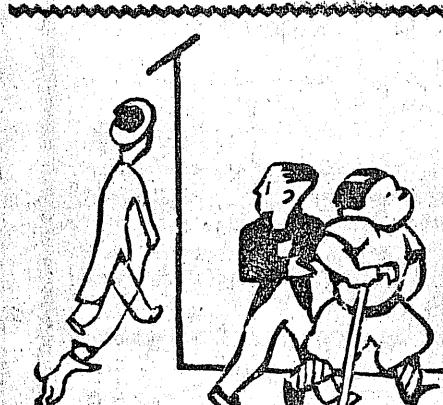
Phóng-sự của TRỌNG-LANG

Thịt người non hơn thịt gà trại, nhất là thịt cổ, thuốc độc ngâm được ngay, cho nên ông chủ « dùng dao » đã chết vì dao mau le như vậy.

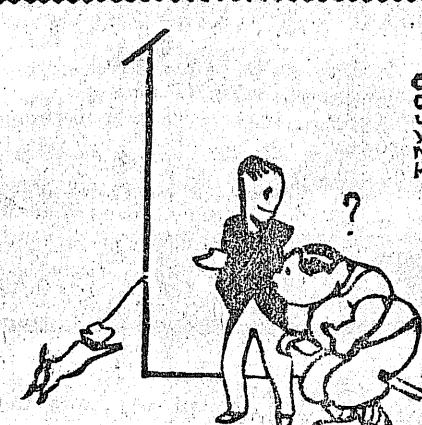
Một cách « làm tiền » ở Manille. — Ở Manille, vốn có sẵn trường đấu gà dao. Một chủ nhật đấu tới vài trăm đôi. Muốn cho chóng xong, họ dùng hai lưỡi dao như hai lưỡi dao cạo, có quai buộc vào quắn gà, theo chiều cựa. Một cuộc đấu gà có khi lâu không đầy vài mươi giây đồng hồ.

Ông vào xem : có một cặp gà sắp trọi, một con to tướng và một con bé nhỏ như con chim bồ câu. Ông sẽ đánh cá như đánh cá ngựa. Lẽ tất nhiên, ông sẽ đánh vào con gà to tướng.

(Xem tiếp trang 14)



— Nay, trông tinh nhân tao ...



...kia !

Q U Y N H

SỐ HUÊ-LIỀU-GIẢI-BỘC-HOÀN

60 (TRỊ LÂU, GIANG-MAI, SANG-ĐỘC)

DẦU Cù-là
Võ-dinh-Dân
thoa uống trị bá
chứng hay hơn
hết 0\$10 1 lọ

Thuốc này trị được bá chứng bệnh: Lâu, Giang-mai hay là hột-soái. Bệnh mới phát hay kinh niên, uống vào cũng tuyệt nọc. Phương thuốc Hoa-Liều-Giải-Bộc-Hoàn này không công phat, không hại đường sanh dục. Uống vào thì cứ hòa-hưởn, chay-khắp cả cháu-thần, sát-trùng, trừ nọc cả ba thứ bệnh, rồi đuổi độc ra ngoài.

Dùng thuốc này mỗi bữa thì mỗi bữa trừ được một mớ trùng độc. Cứ thế mà trừ lâu, nhẹ trong 30 ngày, nặng hai tháng thì tuyệt nhiên trong mình không còn bệnh nữa.

Dầu là bệnh mới hay bình dã kinh niên cũng vậy. Chứng tôi thường cất phương lược trị bệnh phòng tinh như thuốc Huê-Liều-Giải-Bộc-Hoàn của chúng tôi là đúng, phép vừa trị bệnh vừa đorre trứ cảng.

Còn bảo uống vào, vài năm ba ngày cho hết bệnh, cho dùt mủ lấp tủy, nhưn, nhè trong 30 ngày, nặng hai tháng thì tuyệt nhiên trong mình không còn bệnh nữa.

Thuốc Huê-Liều-Giải-Bộc-Hoàn bảo chế toàn bằng những dược liệu bồn-xir, trị một cách chắc chắn và tuyệt nọc, bắt đầu là trị riêng một bệnh hay là trị một lượt, ba chứng nói trên.

Giá 1 hộp 1\$00

VÔ - ĐỊNH - DÂN - ĐẠI - DƯỢC - PHÒNG

SÁNG LẬP NĂM 1921 — № 323 RUE DES MARINS CHOLON

KÍNH-CAO

BÁN TẠI:

Hanoi 13, Hàng Ngang

PHẦN CỤC

SƠN-TÂY Rue Hau-An

Thái-NGUYỄN Phố Cửa Chợ

Vientiane R. Georges Mahé

VĨNH 2, đầu ngã tư p. Khách

HÀ-ĐÔNG 2bis, Ng-hữu-Độ

Haiphong 84-86, P. Doumer

HÙNG-YÊN 34, Harmand

Laokay 13, Phố Tèo

TẾ DƯỢC

ĐÁP-ĐẤU 16, phố Chính

LẠNG-SƠN 11, phố Chợ

và gần, khắp Bắc-kỳ, Ai-lao, phía Bắc Trung-kỳ. Ở Nam-kỳ, Caomén và phía

NAM TRUNG-KỲ thì bán tại 20 Phan-cục và hơn 600 Đại-Lý.

Xin hỏi lấy Dược-Mục ở các nơi trên này.

130, Route de Hué

NINH-BÌNH 35, phố Cửa Cho

P. I. thương 20, Gde Rue

Phú-nho-quan, Phố Mới

QUẢNG-YÊN, phố Chợ

THÁI-BÌNH 103 Jules Piquet

Thanhhoa 29, Grande Rue

Viettri, phố Gare

YÊN-BAV, phố Gare

GIA-LÂM 18, Ngọc Lâm

và các Phủ, Huyện, cho mờ

1997 Ông Huỳnh ngoc Chi ở Phanthiép \$ 1.000,00

15259 Bà Trần thị Thúy ở nhà ông Tinh ty rượu Yên-phụ Hanoi 1.000,00

10817 Ông Bùi quang Đôn ở Mỹ-Tu 1.000,00

8185 — Trần thiên Biền ở Haiphong 500,00

856 — Nguyễn văn Trọng ở Nha-trang 250,00

6026 — Kim-Tiên de Monteiro ở Phnompenh 250,00

Cách thức số 2 — Bộ số 1657

1997 Ông Huỳnh ngoc Chi ở Phanthiép \$ 1.000,00

15259 Bà Trần thị Thúy ở nhà ông Tinh ty rượu Yên-phụ Hanoi 1.000,00

10817 Ông Bùi quang Đôn ở Mỹ-Tu 1.000,00

8185 — Trần thiên Biền ở Haiphong 500,00

856 — Nguyễn văn Trọng ở Nha-trang 250,00

6026 — Kim-Tiên de Monteiro ở Phnompenh 250,00

Cách thức số 3 — Bộ số 80

80 Bà Khuong bình Tinh ở Cantho 1.000,00

2667 Ông Bui Chi Sergeant C. H. R. 3e R. T. T. ở Bacninh 125,00

Cách thức số 3 — Xổ số trả tiền lời: Số tiền lời là : 358\$42

2019 Ông Phạm si Vinh ở Bình-dinh được 179,21

2022 Bà Lê Thị Phi ở Tuy-hoa được 179,21

Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội

19074 A Vé này đóng góp trễ quá một tháng, không được dự phần xổ số trên đây.

Cách thức số 5 — Xổ số hoàn nguyên vốn — Bộ số 2159

6406 A Bà Nguyễn thi Truc ở Chelon 500,00

19527 A — Võ thi Trọng ở Huế 500,00

25457 A — Nguyễn thi Hao ở Choquan 200,00

Những phiếu số 1965A, 13760A, đóng góp trễ quá một tháng nên không được hưởng quyền lợi về kỳ xổ số trên đây.

Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bộ số 1321

3068 A Ông Nguyễn hữu Liên ở Saigon 532\$00

23094 A — Nguyễn trọng Phong ở Haiphong 267,00

1303 A Bà Trương thị Xương 58 phố Hàng Bông Hanoi 106,40

27539 A Bà Nguyễn thi Thiếp ở Tân-Châu 100\$40

Những phiếu số 12490A, 12548A, 24153A đóng góp trễ quá một

tháng nên không được hưởng quyền lợi về phần xổ số trên đây.

Các người chủ phiếu số 5 được chia lời của bội, kể từ ngày mua phiếu trong các hội lập bồn ở Viễn-đông có một hội Vạn Quốc Tiết Kiệm chia lời cho người mua phiếu, kể năm thứ nhất

Tiền lời trong năm 1934, chia ra cho những người mua phiếu số 5 trong cuộc xổ số ngày 29 Juillet 1935 :

86 M. Paul Coulom ở Saigon 1.000\$00

24733 M. Nguyễn văn Sao ở Tân-châu 200\$00

Số tiền hồi vốn gấp bội về tháng Octobre 1935 đã định là : 5.000\$00
và mở vào ngày thứ hai 28 Octobre 1935

CUỘC BIÊM BAO

C. B. N.

Trong Loa số 83, ông Lan-Khai có bài phân-trán về bà chủ C.B.N. đã ký ở dưới tên ông và tên ông Trương-Tửu.

Ông bảo tôi đã hiểu rõ bà chủ đó (Tôi hiểu làm sao được?) — mà lại còn cố ý làm ông Lan-Khai ra ông Trương-Tửu, hay là làm ông Trương-Tửu ra ông Lan-Khai.

Không, tôi không làm thế — vì ông Lan-Khai cũng chẳng đại gì mà lại tự tay mình viết bài để khen mình. Nhưng, tuy không tự tay viết, mà cũng như thế, có khác gì. Bàn-tay tuy khác, mà chủ ý vẫn có một.

Vì ông Lan-Khai — nếu tôi không lầm — là chủ-bút báo Loa. Ông Trương-Tửu là trợ-bút của báo Loa. Một người chủ-bút một tờ báo lại để cho người trợ-bút báo mình viết bài tán-tụng mình trong tờ báo, mà lại trong ba kỳ liên, cái ý định của ông chủ-bút ấy thế nào, người ta đã rõ.

Ông Lan-Khai viết :

— « Tôi tôi, xo với các văn-sĩ khác kém, bắng hay hơn là một điều không bao giờ tôi nghĩ tới ».

Phải, ông không bao giờ nghĩ tới, nhưng ông nhắc người giúp việc ông nghĩ tới. Thế là cũng như vậy.

Tôi lấy làm ngờ rằng mục đích mục phê-bình ấy của ông Trương-Tửu chỉ vì văn-học. Vì nếu thế, ông đã phán đoán một cách công-bằng. Có dâu, mỗi nhà văn ông nói có một số báo, mà đến Lan-Khai ông nói luôn ba số báo.

Trong ba số báo, bình-phẩm và khen Lan-Khai đủ các phương diện, phê-bình và khen đủ các iác-phẩm. Còn trong bài bình-phẩm Khái-Hưng chẳng hạn, ông Trương-Tửu bảo cuốn Nửa-chùa Xuân không phải là cuốn văn-khéo, kiệt-tác của Khái-Hưng mà chính cuốn Hòn-bướm mօi-tiền-mօi là cuốn văn-kết-tác.

Nhưng quyền Hòn-bướm mօi-tiền mօi-kết-tác không nói đến.

Có lẽ như thế chẳng mới là bình-phẩm in một cách công-bằng? (Tôi nói đến điều này, là vì ông có thể lấy lẽ rằng: nói đến Lan-Khai 3 lần vì mỗi lần nói về một phương diện riêng).

Tôi tiếc cho ông Lan-Khai đã chẳng nhận trong bài trả lời rằng giữ lẽ độ một người có học. Tôi lại àn hận cho ông không hiểu căn-bản của một cuộc tranh-luận như thế nào.

Muốn tranh-luận, người ta chỉ cốt bắng cử vào sự hiền-nhiên. Tôi không biết và cũng không cần biết bà chủ C.B.N. của hai ông có ý nghĩa gì. Tôi chỉ biết đó là một cái giày-lạc-lạc hai ông, là hai người cùng một hội-một-thuyền, nhất là cùng một tờ báo.

Tôi lại biết ông Lan-Khai là chủ-bút mà ông Trương-Tửu là trợ-bút. Tôi chỉ cần biết có thể, và chỉ bàn luân về những tự ai cũng biết như thế.

Còn những lời nói thô-bỉ, những sự

châm-chọc bão-huyền, ông nói được, người khác cũng nói được, có đáng kể làm gi.

Tôi lại nói rằng bài « C.B.N. » trong cuộc điem-báo Phong-Hoa số trước là của ông H. B. không phải của ông Thạch-Lam.

Nhưng cái đó không hề gì — vì ông H. B. thấy sự như vậy trên tờ báo Loa số 81, tôi cũng thấy như thế, và tất cả ai ai cũng thấy như thế.

Chỉ riêng, có lẽ hai ông Lan-Khai và Trương-Tửu là không trông thấy mà thôi.

Tôi lại nói cho ông Lan-Khai và người giúp việc của ông, ông Trương-Tửu, biết rằng cuộc tranh-luận chỉ có thể nhả-nhặt và xác-đúng giữa những người có lẽ-phép và có tri-thức mà thôi.

Thach-Lam

GÀ CHỌI

(Tiếp theo trang 19)

Còn đánh về phía gà con, chỉ có tui chủ-rap.

Vào cuộc đấu, mới giao được vài cái, con gà to đang khỏe như vâm, chưa bị thương, thế mà, trước cái mím-cười hòn-hở của ông, nó cong-đuôi, ú-te chạy thật nhanh.

Các ông thua! Đừng khen con gà bé là bé-hạt-tiêu, nhưng nên khen cái mưu của chủ nó:

— Cò gi đấu! Ngày ngày, người chủ kẽ mang hai con gà đó ra chơi-thử. Họ giữ con gà to lại cho con bé đánh, đánh đến kỳ sợ mà chạy. Đến lúc chính-thực ra-chọi, thoát đầu hays cùn hăng-máu, con gà to cùn chịu đá vải cái cho ông hả-lòng. Đến lúc sực nhớ ra rằng con gà địch-chính là con gà vẫn đánh nó khồ-sô ở nhà, nó mới dương-duôi lên mà đi tuột..

Sau con gà, một nghề mới. — Giưa vào cái-tính thích-cà-khịa, dã-nóng-mặt, lên thi-bán-nhà cũng được; dã-có-người sống-về-nghề cho thuê-gà-chọi, gọi là gà « chạ ».

Ông tức-tôi vì tôi đã chê-gà-ông, thì được, mới ông-lên trên phia Cầu-giấy. Ông bỏ-ra hai-đồng, tôi bỏ-ra hai-đồng, ta thuê-hai-con-gà-chọi. Rồi đem-vào xiếc-choảng-nhau.

Con-gà tôi thuê-dá được con-gà ông-một-cái, tức-là như tôi đã đít-ông được-một-cái. Tôi nhảy-lên, reo-ầm-lên mà quên rằng minh đã quá-cái-tuổi-mùa-su-tử-rồi.

Sau ngày đó, ông hay-tôi, sẽ có người được-vui-cô-dầu-suốt-tháng, hay là từ-mồng-một-den-ba-mươi-tây, đi-vay-ăn-cũng-chưa-biết-chứng.

(Còn-nữa)

Trong-Lang

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 2 đến thứ ba 8 Octobre 1935

CATHERINE DE RUSSIE

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 4 đến thứ năm 10 Octobre 1935

LES AILES BRISÉES

CHỮA MẮT

Y-SI Lê-Toàn

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mồ, cắt,

cho đơn mua kính

Phòng khám-bệnh:

48, Rue Richaud, Hanoi-Tél. 586

MAISON NHUAN-OC
ARCHITECTURE

(Avant-métré, et mètre définitif)

Mười bảy-năm chuyên-về-kiểu-nhà theo
luật-vệ-sinh-thành-phố Hanoi. — Đầu-có
hỗn-trăm-kiểu-nhà của Bản-sự-về, mà đã
sát-tại Hanoi và các-tỉnh-xin-tính

Báo chí

Dịch là phản

Truyện « Cường-Đè » số mờ, trang mười mốt :

... « Dung binh ngũ tài, khứ quốc thập dư niên,... » ông Huy Liệu dịch là :

... Đì linh 10 năm, bô nước 20 năm.

Ngũ là mười ? Thập là haimươi ? Ông Huy Liệu mà có tiền cho vay, thì chết người có nợ còn gì nữa !

Hai nghìn

Báo Bắc-hà số 10 :

— Hai nghìn quan tiền phạt ! Hai nghìn quan là hai trăm đồng.

Đáng tiếc cho báo Bắc-Hà chưa bị phạt bao giờ. Vì nếu bị phạt, tất sẽ biết 2000 quan không phải là 200 đồng.

(Ở tòa án tinh 250 = 1\$00).

Gia Nghĩa

Cùng chữ nhỏ

T.T.T.B. số 69 bài « Mai tàn tuyết phủ » :

... Nàng muốn gọi chiếc cỏ nhọn mượn gửi bài phú lâu-dòng...

Gọi là chiếc nhọn có phải giản dị không ?

Biết bao giờ cho hết những ông viết: ngọn gió kim phong, con đường quan lộ ?

Lý luận

T.T.T.B. số 70, « Ba thu » :

... Trong một căn gác nhỏ, trừ chiếc giường ngủ, vài chiếc ghế cũ, cái hộp da, vài chiếc áo tay, sơ-mi, giấy, mũ hoặc treo, hoặc vắt ngắn ngang mỗi nơi một cái thi, người ta chỉ thấy toàn những khung gỗ cảng vải trắng...

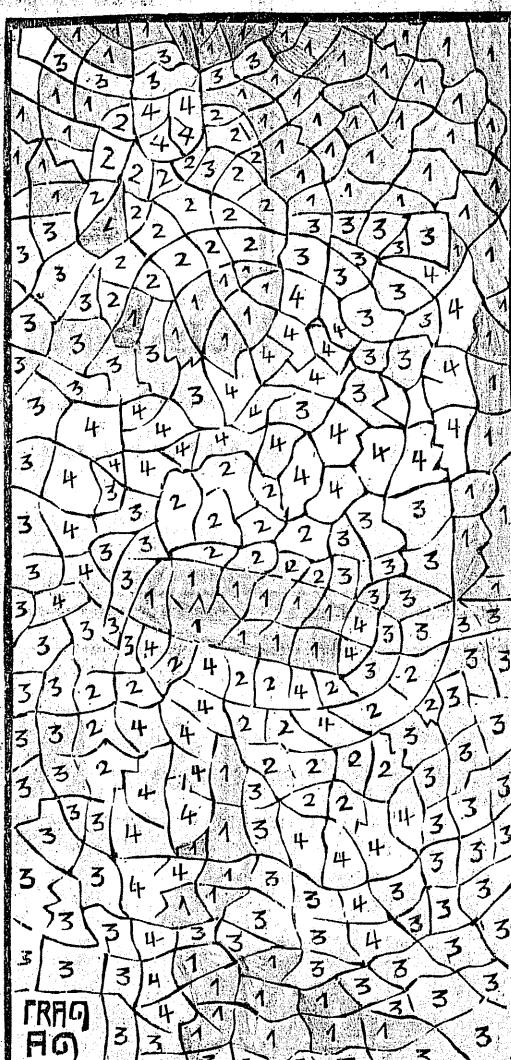
Mà nếu trừ cả những cái ấy và các khung gỗ, thì người ta không thấy gì cả !

... và, để ý nhận kỹ, người ta còn thấy những giấy, thuốc, thuốc v.v. để bùa bón...

À, ra! nếu nhận kỹ thì lại còn những cái này nữa. Nhưng nếu lại trừ cả những cái này nữa, thì người ta sẽ thấy những gì ?... Thấy tác giả vậy.

Khóc mãi

Ngo-báo số 2.414, « Lan rụng » :



Muốn giải nghĩa, các bạn chỉ phải lấy thuốc hay bút chì xanh đỏ tò vào các ô theo thứ tự sau đây :

1: màu đen, 2:đỏ, 3: xanh, 4: trắng.

SỮA NESTLÉ

Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v.v.

— Ở KHẮP ĐÔNG DƯƠNG —



Vua thuốc bồ
ở Viễn - Đông

CÚU LONG HOAN

(Tên thuốc cầu chưng tại Toà)

Chuyên trị những chứng bệnh sau này :

1°) Giả cảm mệt nhọc ăn ngủ thất thường, hay đau vặt, nhức mỏi bần thần, hay àu sặc đã dry.

2°) Đầu óc yếu nhược, tinh lực khiếm khuyết, đau lưng, mỏi gân, hình vó tiêu tụy, kém huyết, ốm xanh, làm việc ít mà mệt mè.

3°) Đầu bàu mất máu, ăn ít ngủ ít, hay bồi hồi, hay mệt, hay quên, xanh ốm bất câu do nguyên nhân nào.

4°) Con nít chậm lớn, ốm o, làm biếng ăn, chậm lục trôi khôn, hay đau vặt.

5°) Không bình nên uống, thấy mau lên cân, mập mạp sung túc, khí huyết cường kiện. Bi xa thức đêm uống một hoàn thấy khỏe.

Thái là một thứ thuốc vừa bồi vừa trị bệnh, công hiệu phi thường
TỪ 7 NĂM RA ĐOI CHUA CÓ THUỐC NÀO TRANH ĐẲNG
Hộp 10 hoàn 5\$50 — Hộp 4 hoàn 2\$20 — Hộp 2 hoàn 1\$10

VÔ - BÌNH - DÂN ĐẠI DƯỢC PHÒNG

SÁNG LẬP NĂM 1921 — № 323 RUE DES MARINS CHOLON

KÍNH CÁO

BÁN TẠI:

Hanoi 13, Hàng Ngang

PHÂN CỤC

Bắc Ninh 219, Rue Tiên-An

Hai Duong 27, phố Khách

Hàng Gai 4, Place Gd Rocher

Kiến An Phố Chợ

Nam Định 27, Rue Carreau

Phát Diệm, Thủ Đức-Kiêm

Phú Lợi, Phố Chùa Cầu

Hàng Yên 34, Harmand

Phú Thọ Phố Đề Nhát

130, Route de Hué

Ninh Bình 35, phố Cửa Chợ

P. I. thương 20, Gde Rue

Phủ-nhó-quan, Phố Mới

Quảng Yên, phố Chợ

Thái Bình 103 Jules Piquet

Thanh Hóa 29, Grande Rue

Việt Trì, phố Gare

Yên Bay, phố Gare

TẾ DƯỢC

Caobang 91, Mal. Foch

Lạng Sơn 11, phố Chợ

Gia Lai 18, Ngọc Lâm

Vĩnh Yên 97, Vĩnh Thành

và các Phủ, Huyện, cho mỗ

đi gần khắp Bắc-kỳ, Ai-lao, phía bắc Trung-kỳ. Ở Nam-kỳ, Caomén và phía

Nam Trung-kỳ thì bán tại 20 Phân cục và hơn 600 Đại-Lý.

Xin hỏi lấy Dược-Mục ở các nơi trên này.

VIEN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892

Sở Quản lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

Món tiền lưu trú là : 440.586p.57

(Tính đến ngày 31 Décembre 1934 để Hội hoàn vốn lại cho người đã góp)

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN VỀ THÁNG SEPTEMBER 1935

Mở ngày thứ bảy 28 Septembre 1935, hồi chín giờ ruồi, tại số Quan-Lý số 68, Đường Charner Saigon, do ông GABRIEL ROBERT chủ toạ, ông COU ISMAEL và ông NGUYEN-VAN-NGO dự toạ

Số phiếu đã trúng	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRUNG SỐ	Số tiền hoàn lại
834	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần Những số đã quay ở bánh xe ra: 834-2.336-2.633-355-2.880-30 1.018-869-1.588-1.950-2.448-1.940-1.020	
5.386	834/1 — M. Nguyễn Văn Tường, ở Cholon	200 \$
8.688	834/3 — M. Đỗ Văn Thom ở Cholon	200 \$
14.880	5.336/1 — Mme Trần Thị Xửu, ở Bình Thuận	200 \$
15.080	5.336/3 — Mme Nguyễn Kim Hoa, ở Saigon	200 \$
19.010	M. Yen Tong ở Saigon,	200 \$
21.869	M. Lương Văn Sang ở Giadinhh	200 \$
25.588	M. Nguyễn Văn Vinh ở Battambang	200 \$
34.940	M. Vũ Văn Mui, 50, Ruelle Phát-Lộc, Hanoi	200 \$
37.020	M. Võ Văn Sum ở Go-cong	200 \$
	M. Huỳnh Văn Trọng, ở Baria	200 \$
	M. Ouk ở Phnompenh	1.000 \$
	Mme Nguyễn Thị Liên ở Phnompenh	200 \$
2.819	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra: 834-2.336-2.633-355-2.880-30 1.018-869-1.588-1.950-2.448-1.940-1.020	
11.978	834/1 — M. Bui Thi Diem, ở rue du Nouveau Village, Uông Bi	106 \$80
16.580	834/3 — M. Trần Văn Cao, ở Bac Lieu	265 \$00
18.481	Mme Phạm Thị Mui, ở 69, rue Ninh Thịnh, Ninh Giang	264 \$00
22.353	M. Lam Văn Tho, ở Sadeec	262 \$00
25.545 (P.U.)	M. Lê Văn Sinh, ở Soc Trang	295 \$33
35.281	M. Trần Quang Liêm, 42, Armand Rousseau, Thai Bình	102 \$00
38.510	Phiếu này chưa phát hành	200 \$00
	Cột thứ nhất	Cột thứ hai

Lần mở thứ ba: khởi phát đóng tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số được lệnh phiếu miễn trả, trả giá kẽ ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kẽ ở cột thứ nhất. Những số đã quay ở bánh xe ra:

2.819-470-2.027-2.978-2.732-1.530-481-1.353-1.545-1.396-743-231

M. Saranassamy Xavier ở Cholon

Mme Bui Thi Diem, ở rue du Nouveau Village, Uông Bi

M. Trần Văn Cao, ở Bac Lieu

Mme Phạm Thị Mui, ở 69, rue Ninh Thịnh, Ninh Giang

M. Lam Văn Tho, ở Sadeec

M. Lê Văn Sinh, ở Soc Trang

M. Trần Quang Liêm, 42, Armand Rousseau, Thai Bình

Phiếu này chưa phát hành

Những kỳ xổ số sau định vào ngày thứ tư 30 Octobre 1935 hối

chín giờ ruồi tại số Tổng-Cục ở số 32 phố Paul-Bert à Hanoi

SỰ PHÁT-MINH VỀ SẮC ĐẸP CỦA BÁC-SĨ
RẤT TỐT ĐỂ TRỪ NHỮNG VẾT RĂN SÂU

MẶT NHIỀU VẾT RĂN
= trông già quá 50 tuổi =

NHỮNG VẾT RĂN ĐÃ MẤT
= trông trẻ dộ 30 tuổi =

Giản-dị và rẻ tiền, sự phát minh của giáo sư Dr. Stejskal có thể làm cho tất cả thiếu-phụ và thiếu-nữ, trở lại hơn tuổi mình.

Sau khi đã xét nghiệm ra rằng, những vết răn là do sự suy-vi của một thê-chất của da-dé, gọi là Biocel nhà thông-thái ở trường cao-đẳng ở Vienne đã tìm được cách để bồi-bồi cho thê-chất đó. Lấy ở những súc vật hay côn-sch, chất Biocel hiện nay dùng để làm kem TOKALON màu hồng. Tối trước khi đi ngủ, bôi thử kem này, thì những vết răn sẽ mất, và

KEM PHÂN TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ
ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ
Maron, Rochat et C°—45, B^d Gambetta à Hanoi

Muốn triệt bệnh tinh...

Ai mắc lậu, giang mai, haj cam chữa mãi không khỏi hoặc có những biến chứng khác (complication) thì nên lái ngay ĐÚC-THO-ĐƯỜNG 241, Route de Hué (24 gian), Hanoi, sẽ hết. Có phòng riêng chữa bệnh. Nhận chữa khoán đàn ông đàn bà. Ở xa mắc bệnh, uống thuốc không cung khói chắc chắn. Lâu mới mắc tiêu tiện buốt, mủ nhiều; kinh niêm, sáng ra tí-mủ. Một ống 0\$60. Giang mai lở toét, lén hạch hoặc đau-xương rức thịt. Một ống 1\$00. Có thuốc bồ-thân, điều kinh, khí hư, bạch trọc và thuốc đau đớn con (métrite) đàn bà v.v... rất công hiệu. — Tho và ngắn-phiếu xin gửi về M. Nguyễn-ngọc-Thúròc. Đại-lý: Haiphong - Lê-quang-Thiệp, 59 rue de Metz; Phúc-Hải, 69 avenue Belgique. Vientiane - Phạm-thi-Lộc, rue Tafforin Bentre Trần-lập-Thanh à Bà-tri.

Những cửa hàng

I D E O
là cửa hàng
= đẹp nhất =

Nhân dịp khai trương
Bán hạ giá mọi thứ cần dùng
cho học trò

RA VÀO TỰ DO

Viễn-Đông Ân-Đường
BÁN SÁCH VỎ GIẤY BÚT

28, phố Paul-Bert, HANOI — 38, đường Paul-Bert, HAIPHONG.

xi-gà và thuốc-lá hiê

J MÉLIA

là hiệu thuốc, ngon và nổi tiếng hơn hết

Ai đã dùng qua
điều công-nhận rằng
không có thứ thuốc
lá nào lại có được
cả ba đặc tính:
THƠM
NGON
và **RÈ**
như thuốc lá hiệu
MÉLIA

(Xin dính theo một cái tem để giả nhời)

Chi có 0\$06 một gói **Marina rouge** mà trước kia bán những 0\$10

Đại-lý độc quyền: RONDON ET C°
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON